



THÔNG TIN

# KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

VIETNAM AGRICULTURAL EXTENSION NEWSLETTER

Số 12  
2014



- **Ý KIẾN KẾT LUẬN CỦA BỘ TRƯỞNG CAO ĐỨC PHÁT TẠI HỘI NGHỊ BÀN GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY KHAI THÁC VÀ XUẤT KHẨU CÁ NGỪ**
- **HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG ĐÓI, RÉT CHO GIA SÚC VỤ ĐÔNG XUÂN 2014 - 2015 CÁC TỈNH MIỀN NÚI PHÍA BẮC**



TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

# Ý KIẾN KẾT LUẬN CỦA BỘ TRƯỞNG CAO ĐỨC PHÁT TẠI HỘI NGHỊ BÀN GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY KHAI THÁC VÀ XUẤT KHẨU CÁ NGỪ

**N**gày 13/9/2014, tại tỉnh Phú Yên, Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Yên tổ chức Hội nghị bàn giải pháp thúc đẩy khai thác và xuất khẩu cá ngừ. Bộ trưởng Cao Đức Phát chủ trì Hội nghị. Ngày 19/9 /2014, Văn phòng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có Thông báo số 7563/TB-BNN-VP về ý kiến kết luận của Bộ trưởng. Nội dung cụ thể như sau:

1. Bộ Nông nghiệp và PTNT và các địa phương thống nhất tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án thí điểm tổ chức khai thác, thu mua, chế biến và tiêu thụ cá ngừ theo chuỗi. Đây là chủ trương đúng, hướng tới nâng cao chất lượng cá đánh bắt được và hiệu quả của cả chuỗi sản xuất kinh doanh.

2. Thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và PTNT và các địa phương đã có nhiều nỗ lực triển khai Đề án, đã xây dựng cơ chế chính sách; điều tra nguồn lợi, dự báo ngư trường; xây dựng mô hình hỗ trợ ngư dân áp dụng kỹ thuật và thiết bị mới; xúc tiến thương mại tại thị trường Nhật Bản; tổ chức liên kết giữa doanh nghiệp và ngư dân... Tuy nhiên, công việc mới được khởi động nên chưa được đồng bộ và diện áp dụng còn hẹp.

3. Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án thí điểm tổ chức khai thác, thu mua, chế biến và tiêu thụ cá ngừ theo chuỗi cần triển khai thực hiện các biện pháp như sau:

a. Tổng cục Thủy sản chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, các doanh nghiệp đầu mối nắm bắt kỹ hơn yêu cầu của thị trường Nhật Bản và thị trường khác để xây dựng tiêu chuẩn chất lượng, quy trình đánh bắt, bảo quản cá ngừ để phổ biến cho ngư dân, lưu ý các Quyết định IUU, EIU...

b. Hướng dẫn cơ chế chính sách để hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trong nước

nghiên cứu sản xuất thiết bị câu, sơ chế, bảo quản cá ngừ; hỗ trợ và khuyến khích ngư dân đầu tư thiết bị mới trang bị cho tàu cá như máy thu câu, xung điện, thiết bị bảo quản cá ngừ...

c. Tổ chức tập huấn, phổ biến các kinh nghiệm, sáng kiến cho ngư dân về kỹ thuật khai thác, bảo quản và chế biến cá ngừ của Nhật Bản.

d. Tổ chức đội sản xuất liên kết với doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất khẩu cá ngừ.

đ. Tổ chức tàu dịch vụ, xây dựng tiêu chuẩn và kiểm soát chất lượng nước đá bảo quản hải sản và cá ngừ, hướng dẫn sử dụng nước đá để đảm bảo chất lượng cá ngừ.

e. Triển khai đồng bộ các giải pháp khác:

- Điều tra nguồn lợi, dự báo ngư trường làm cơ sở để quy hoạch nghề khai thác, định hướng đóng mới, cải hoán tàu khai thác cá ngừ, cơ cấu lại các đội tàu khai thác trên biển;

- Hỗ trợ đóng mới, cải hoán tàu cá, ưu tiên cải hoán, đóng tàu hậu cần theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản;

- Xây dựng 3 cảng cá chuyên dụng, cơ sở hậu cần nghề cá ở 3 tỉnh thực hiện Đề án;

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, xúc tiến thương mại, trước hết là với Nhật Bản;

- Phát huy vai trò của các tổ chức Hội, Hiệp hội trong việc xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn; xúc tiến thương mại; xây dựng tổ đội sản xuất và liên kết với doanh nghiệp; tuyên truyền phổ biến chính sách, quy định và tiến bộ kỹ thuật, mô hình tiên tiến trong khai thác, bảo quản, xuất khẩu cá ngừ...■

**BBT (gt)**

# KẾT LUẬN CỦA THỨ TRƯỞNG LÊ QUỐC DOANH TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2013, TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH VỤ ĐÔNG 2014 CÁC TỈNH PHÍA BẮC

**N**gày 20/8/2014, tại tỉnh Bắc Giang, Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Giang tổ chức Hội nghị tổng kết sản xuất vụ đông 2013, triển khai kế hoạch vụ đông 2014 các tỉnh phía Bắc. Thứ trưởng Lê Quốc Doanh chủ trì Hội nghị. Văn phòng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Thông báo số 7085/TB-BNN-VP ngày 4/9/2014 về kết luận của Thứ trưởng. Nội dung cụ thể như sau:

## 1. Đánh giá sản xuất vụ đông 2013

Sản xuất vụ đông 2013 gặp nhiều khó khăn như mưa nhiều kéo dài vào đầu vụ, cơn bão số 14 đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh trưởng, phát triển và năng suất của cây trồng vụ đông của nhiều địa phương. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của các địa phương và nỗ lực của nông dân, diện tích vụ đông 2013 vẫn đạt 414 nghìn ha, sản lượng đạt trên 3,8 triệu tấn, sản phẩm cây trồng vụ đông được giá, tổng giá trị vụ đông 2013 đạt trên 18 nghìn tỷ đồng, giá trị thu nhập bình quân đạt 42 - 45 triệu đồng/ha, nhiều mô hình sản xuất gắn với hợp đồng bao tiêu sản phẩm cho hiệu quả cao hơn so với vụ đông 2012.

Kết quả vụ đông 2013 tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của vụ đông trong sản xuất trồng trọt ở phía Bắc, là vụ sản xuất hàng hóa chính với sản phẩm đa dạng, có thị trường tiêu thụ, đem lại giá trị thu nhập cao cho nông dân.

## 2. Triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông 2014

Sản xuất vụ đông 2014 tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức do những khó khăn về thời tiết, nhân lực, tiêu thụ sản phẩm, sản xuất nhỏ lẻ, phân tán, chưa có nhiều tiến bộ kỹ thuật, giải pháp để khắc phục khó khăn.

Để đạt tổng diện tích gieo trồng 450 - 460 nghìn ha, tăng 35 - 45 nghìn ha so với vụ đông 2013 và tổng giá trị sản xuất 20.000 - 22.000 tỷ đồng, yêu cầu các đơn vị, địa phương phải có quyết tâm, nỗ lực lớn, tập trung chỉ đạo thực hiện một số biện pháp chủ yếu như sau:

### a. Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố phía Bắc

- Cần kiểm tra, rà soát cụ thể kế hoạch sản xuất vụ đông 2014; điều chỉnh bổ sung kịp thời cho phù hợp với địa phương, diễn biến thời tiết và thị trường

tiêu thụ; cần có kế hoạch, biện pháp kỹ thuật cụ thể cho từng cây trồng; chuẩn bị các phương án chủ động đối phó với bão, mưa, lụt đầu vụ; kiểm tra các nguồn giống đảm bảo đủ chủng loại và chất lượng, đặc biệt là giống ngô, đậu tương, khoai tây; tổ chức tuyên truyền, tập huấn, triển khai kế hoạch sản xuất tới cơ sở, nông dân.

- Tổ chức thu hoạch lúa vụ hè thu, vụ mùa sớm để giải phóng đất trồng cây vụ đông ưa ấm càng sớm, càng tốt. Chỉ đạo bón tăng kali, tiêu thoát nước để lúa chín sớm hơn; cơ giới hóa trong thu hoạch, làm đất; áp dụng làm đất tối thiểu, làm bầu trồng gối, trồng xen để gieo trồng trong khung thời vụ tốt nhất, đặc biệt đối với ngô, đậu tương, khoai lang, lạc, bí xanh, bí đỏ, ớt, dưa chuột,...

- Tổ chức liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng "Cánh đồng lớn", mở rộng các dịch vụ trong sản xuất vụ đông để giảm chi phí, đạt hiệu quả kinh tế cao. Mở rộng dồn điền, đổi thửa, khuyến khích cho thuê đất, mượn đất để hình thành những vùng sản xuất vụ đông tập trung. Tổ chức liên kết giữa nông dân với mạng lưới thu gom, thương lái, doanh nghiệp nhằm tạo ra thị trường tiêu thụ sản phẩm vụ đông ổn định, quy mô lớn, có lợi cho nông dân, doanh nghiệp.

- Tham mưu, đề xuất sớm với Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố ban hành các chính sách mới khuyến khích nông dân, doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất vụ đông.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đảm bảo chất lượng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho sản xuất vụ đông trên địa bàn.

### b. Cục Trồng trọt

Phối hợp với Tổng cục Thủy lợi, Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Trung ương bám sát diễn biến của thời tiết để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời. Phối hợp với các địa phương tổ chức hội nghị, lễ phát động sản xuất vụ đông; hội nghị đầu bờ đánh giá nhân rộng các mô hình có hiệu quả.

### c. Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS)

Tổng hợp giới thiệu các tiến bộ kỹ thuật phục vụ sản xuất vụ đông của các đơn vị thành viên gửi các Sở Nông nghiệp và PTNT để khuyến cáo nông dân áp dụng ■

BBT (gt)

# HỘI NGHỊ

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ MÔ HÌNH LIÊN KẾT SẢN XUẤT, SỬ DỤNG GIỐNG CÓ PHẨM CẤP TRONG SẢN XUẤT LÚA Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Ngày 10/9/2014, tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả mô hình liên kết sản xuất, sử dụng giống có phẩm cấp trong sản xuất lúa ở vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Quốc Doanh chủ trì Hội nghị.

Tham dự Hội nghị có đại diện một số Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh hạt giống lúa tại các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long. Dự án xây dựng mô hình liên kết sản xuất hạt giống lúa thuần chất lượng cao phục vụ sản xuất lúa hàng hóa tại ĐBSCL triển khai trong giai đoạn 2014 - 2016, nhằm xây dựng các mô hình liên kết bền vững giữa nông dân, doanh nghiệp và nhà khoa học trong việc sản xuất và cung ứng hạt giống lúa có phẩm cấp cho vùng, nâng diện tích sử dụng hạt giống xác nhận, tăng năng suất, hiệu quả sản xuất lúa ở ĐBSCL; đồng thời, thông qua các mô hình cụ thể cũng nâng cao năng lực của người sản xuất giống lúa, nâng cao nhận thức của nông dân trong việc sử dụng hạt giống lúa xác nhận.

Theo báo cáo của Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long - đơn vị chủ trì Dự án, kế hoạch xây dựng mô hình năm 2014 là 690 ha tại 10 tỉnh ĐBSCL. Vụ hè thu 2014 có 8/9 đơn vị tham gia tại 9 tỉnh đạt 544,3 ha sản xuất lúa giống cấp xác nhận, đạt 78,9% kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại, phần lớn diện tích mô hình đang trong thời kỳ thu hoạch, năng suất bình quân ước đạt 52,4 tạ/ha, sản lượng 2.847 tấn lúa giống. Các đơn vị tham gia Dự án còn huy động liên kết sản xuất với nông dân 2.995 ha để cung cấp hạt giống phục vụ kế hoạch kinh doanh của mình.

Tại Hội nghị, một số ý kiến cho rằng, muốn nâng cao tỷ lệ hạt giống lúa có phẩm cấp được sử



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Quốc Doanh phát biểu tại Hội nghị

dụng cho sản xuất thương phẩm vùng ĐBSCL, cần nhanh chóng cổ phần hóa các trung tâm giống của các tỉnh, đổi mới nội dung hoạt động của các trung tâm giống theo hình thức vừa sản xuất hạt giống, vừa nghiên cứu chọn tạo, khảo nghiệm giống mới đưa vào sản xuất, hình thành và củng cố hệ thống cung cấp hạt giống lúa đến tận người nông dân.

Dự án mới triển khai từ đầu năm 2014, nhưng theo đánh giá ban đầu là đã có hiệu quả nhất định. Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Lê Quốc Doanh nhấn mạnh, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long cần tiếp thu những ý kiến tại Hội nghị để hoàn thiện cơ chế vận hành thực hiện tốt dự án trong vụ đông xuân năm tới ■

**TS. TRẦN VĂN KHÔI**

PGĐ. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

# HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG ĐÓI, RÉT CHO GIA SÚC VỤ ĐÔNG XUÂN 2014 - 2015 CÁC TỈNH MIỀN NÚI PHÍA BẮC



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Vũ Văn Tám phát biểu kết luận tại Hội nghị

**N**gày 25/9/2014, tại thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Cục Chăn nuôi - Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức Hội nghị triển khai công tác phòng chống đói, rét cho gia súc vụ đông xuân 2014 - 2015 các tỉnh miền núi phía Bắc. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Vũ Văn Tám chủ trì Hội nghị. Tham dự Hội nghị có đại diện Cục Thú y, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Viện Chăn nuôi; lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Thú y; đại diện Trung tâm Khuyến nông 16 tỉnh phía Bắc từ Nghệ An trở ra.

Hội nghị nhằm chia sẻ kinh nghiệm trong việc phòng chống đói, rét cho đàn trâu, bò trong những năm qua, đồng thời chỉ đạo các tỉnh rà soát kế hoạch, chuẩn bị tốt các nguồn lực để thực hiện tốt công tác phòng chống đói, rét cho đàn trâu bò trong vụ đông xuân 2014 - 2015.

Tại Hội nghị, đại diện Cục Chăn nuôi đã báo cáo về tình hình thiệt hại trên đàn trâu, bò trong vụ đông xuân từ năm 2007 đến nay, chỉ ra những nguyên

nhân cơ bản gây chết trâu, bò trong vụ đông xuân ở các tỉnh phía Bắc. Hội nghị đã nhận được ý kiến chia sẻ, đề xuất của 11 cơ quan chuyên môn và Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh. Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Vũ Văn Tám đánh giá cao những kết quả đạt được và kinh nghiệm của các địa phương trong việc thực hiện phòng chống đói, rét cho trâu, bò trong những năm gần đây, nhiều địa phương đã có chính sách rất cụ thể trong việc chỉ đạo thực hiện; công tác tuyên truyền tốt đã nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ vật nuôi, góp phần giảm đáng kể tỷ lệ trâu, bò chết do đói, rét. Tuy nhiên, trong quá trình chỉ đạo điều hành xuất hiện nhiều mô hình hiệu quả, cách làm hay nhưng chưa được tổng hợp đầy đủ để nhân rộng cho các địa phương khác; nhiều địa phương trong quá trình thực hiện không quyết liệt dẫn đến hiệu quả chưa cao.

Kết luận chỉ đạo tại Hội nghị, Thứ trưởng Vũ Văn Tám nhấn mạnh một số nhiệm vụ cần thực hiện để nâng cao hiệu quả phòng chống đói, rét cho gia súc vụ đông xuân 2014 - 2015 như sau:

## 1. Về thông tin tuyên truyền

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền về phòng chống đói, rét cho trâu, bò. Giao Cục Chăn nuôi, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh phía Bắc tiến hành, xây dựng các chuyên đề tuyên truyền về phòng chống đói, rét cho trâu, bò; tăng cường thời lượng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## 2. Về các giải pháp kỹ thuật

- Đề nghị Cục Chăn nuôi xây dựng và ban hành quy trình kỹ thuật xây dựng chuồng trại nuôi trâu, bò và hướng dẫn cho các tỉnh thực hiện đảm bảo tốt việc chống rét cho trâu bò; phối hợp với Trung tâm Khí tượng Thủy văn để có dự báo sự biến đổi của thời tiết khí hậu, trên cơ sở đó chỉ đạo hướng dẫn các địa phương một cách kịp thời; chỉ đạo và phối hợp với các địa phương rà soát đánh giá kinh nghiệm triển khai các hoạt động phòng chống đói, rét cho trâu, bò trong những năm qua, xác định rõ nguyên nhân, số lượng trâu, bò chết để từ đó đề ra các giải pháp chỉ đạo cụ thể.

- Cục Thú y chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác thú y, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe vật nuôi, hỗ trợ vắc-xin để tiêm phòng theo quy định.

- Viện Chăn nuôi tiếp tục nghiên cứu công thức phối trộn thức ăn thô xanh, các biện pháp chế biến và bảo quản thức ăn phù hợp với thực tế sản xuất ở các địa phương.

- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh tăng cường

chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong việc chế biến bảo quản thức ăn thô xanh, phòng chống dịch bệnh trên trâu bò, xây dựng các mô hình bảo vệ sức khỏe vật nuôi...

## 3. Về chỉ đạo điều hành

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh, củng cố Ban chỉ đạo, rà soát kế hoạch chống đói, rét của tỉnh, đề xuất giải pháp huy động các nguồn lực, các tổ chức đoàn thể tham gia, gắn vai trò trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và các tổ chức đoàn thể trong việc phòng chống đói, rét cho trâu, bò.

- Các tỉnh cần xây dựng quy hoạch vùng chăn nuôi và diện tích trồng cây thức ăn chăn nuôi.

- Cục Chăn nuôi lập kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra công tác tại các địa phương và báo cáo Bộ để có chỉ đạo kịp thời.

## 4. Về xây dựng và điều chỉnh chính sách hỗ trợ

- Việc xây dựng và điều chỉnh chính sách phải tập trung vào việc bảo vệ vật nuôi, tăng đàn hoặc tái đàn.

- Cục Chăn nuôi và các đơn vị trực thuộc Bộ cập nhật các chính sách hiện có để rà soát, điều chỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo phù hợp với các quy định của Nhà nước.

- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh xây dựng và rà soát kế hoạch kinh phí thực hiện hàng năm để chủ động nguồn lực tham gia công tác phòng chống đói, rét cho trâu, bò trong vụ đông xuân ■

**NGUYỄN VĂN HƯỜNG**

*Trung tâm Khuyến nông Quốc gia*



## DIỄN ĐÀN KHUYẾN NÔNG @ NÔNG NGHIỆP:

# \*"HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI"

Nhằm đánh giá những kết quả đã đạt được 3 năm qua 2010 - 2013 và tiếp tục triển khai hiệu quả hơn Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2014 - 2020, trong 2 ngày 18 - 19/9/2014, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới Trung ương phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT Thái Bình tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp chuyên đề: "Hoạt động khuyến nông trong xây dựng nông thôn mới". Diễn đàn đã thu hút sự tham gia của các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh Thái Bình, Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Khuyến nông và nông dân các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng với trên 250 đại biểu.

Trong khuôn khổ Diễn đàn, các đại biểu đã đến thăm và nghe báo cáo về một số kinh nghiệm trong xây dựng nông thôn mới của xã nông thôn mới Thanh Tân, huyện Kiến Xương; Báo cáo kết quả sau 4 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2014 và nhiệm vụ đến năm 2015 của Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Vai trò của hoạt động khuyến nông trong xây dựng nông thôn mới của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; Báo cáo của xã Thanh Tân... Có 20 nhóm câu hỏi của nông dân và đại biểu về chính



Lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Trung tâm KNKNKN Thái Bình cùng các đại biểu thăm cánh đồng sản xuất lúa giống tập trung tại xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

sách hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng mô hình, đào tạo nghề, phát triển làng nghề, vai trò của khuyến nông trong liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm... được các chuyên gia trao đổi chia sẻ, giúp hệ thống khuyến nông các cấp, cán bộ địa phương và nông dân nắm vững chủ trương, chính sách về xây dựng nông thôn mới, phát huy vai trò và đẩy mạnh hoạt động khuyến nông chuyển giao tiến bộ kỹ thuật để góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân, hoàn thành các mục tiêu về xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước.

Tổng kết Diễn đàn, TS. Phan Huy Thông - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã chỉ đạo cán bộ khuyến nông cần tăng cường học hỏi, trau dồi kiến thức, năng lực thực tiễn, sâu sát cơ sở nhằm đáp ứng vai trò lực lượng nông cốt thực hiện Chương trình

mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Chủ động đề xuất với các cấp, các ngành đưa chương trình, mô hình khuyến nông gắn với xã điểm nông thôn mới để có sức lan tỏa nhanh; Tham mưu xây dựng cơ chế chính sách khuyến nông phù hợp để khuyến khích cán bộ khuyến nông cơ sở làm việc lâu dài, hoạt động ở các vùng sâu, vùng xa; Tăng cường tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển nông nghiệp nói chung và khuyến nông gắn với xây dựng nông thôn mới nói riêng để từng bước thay đổi nhận thức trong quản lý, tổ chức sản xuất. Hệ thống khuyến nông cả nước hãy chung tay xây dựng nông thôn mới nhằm thúc đẩy sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo hộ nghèo ■

**VŨ BÍCH DƯƠNG**

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

# \* “GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐẬU TƯƠNG HÀNG HÓA VÙNG CAO PHÍA BẮC”



TS. Trần Văn Khởi - PGĐ. Trung Khuyến nông Quốc gia phát biểu tại Diễn đàn

Từ ngày 22 - 23/9/2014, tại huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Giang tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp chủ đề “Giải pháp phát triển đậu tương hàng hóa vùng cao phía Bắc”. TS. Trần Văn Khởi - PGĐ. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia chủ trì Diễn đàn.

Tham dự Diễn đàn có ông Vương Mí Vàng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành, huyện, thành phố của tỉnh Hà Giang; đại diện Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Khuyến nông các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Tuyên Quang, Cao Bằng; các doanh nghiệp cùng đông đảo nông dân trồng đậu tương ở các huyện trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Diễn đàn thu hút hơn 200 nông dân sản xuất đậu tương đến tham dự và đặt câu hỏi trực tiếp, thảo luận sôi nổi. Có 40 câu hỏi được đặt ra chủ yếu xoay quanh các vấn đề về: Công tác nghiên cứu giống, kỹ thuật canh tác đậu tương cho vùng miền núi; giải pháp phát triển đậu tương hàng hóa; công tác nhân rộng các mô hình khuyến nông hiệu quả về sản xuất cây đậu tương; chính sách hỗ trợ cho nông dân; đặc biệt là về kỹ thuật trồng, bảo quản chế biến và kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh hại cho cây đậu tương. Ban cố vấn của Diễn đàn đã giải đáp thỏa đáng những vướng mắc của các đại biểu và bà con nông dân.

Theo báo cáo của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, trong vòng 5 năm trở lại đây, diện tích và sản lượng đậu tương ở nước ta có xu hướng giảm dần, năng suất hầu như không thay đổi, bình quân 14,3 tạ/ha. Vùng sản xuất đậu tương lớn thứ 2 cả nước tập trung ở các tỉnh miền núi phía Bắc như Hà Giang, Cao Bằng, Lào Cai, Điện Biên, Sơn La...

Phát biểu tại Diễn đàn, TS. Trần Văn Khởi nhấn mạnh: Để mở rộng diện tích cũng như nâng cao năng suất, hiệu quả cho cây đậu tương tại khu vực miền núi phía Bắc, các địa phương nên khai thác vùng bãi ngang, vùng đất cao chuyên trồng màu, vùng trung du có truyền thống thâm canh đậu tương. Vùng này khai thác trồng cả 2 vụ đậu tương xuân và hè thu, sản xuất thâm canh cao, tạo vùng hàng hóa lớn. Đặc biệt nên tận dụng vùng đất đồi một vụ lúa mùa, bỏ hoang trong vụ xuân. Đối với đất lúa xuân trên ruộng bậc thang bấp bênh nước tưới, năng suất thấp, hiệu quả kinh tế không cao cũng có thể chuyển đổi sang trồng cây đậu tương. Bên cạnh đó, những khu vực đất nương rẫy trồng cây công nghiệp, cây ăn quả trong thời gian đầu chưa khép tán cũng có thể đưa vào trồng đậu tương.

Cùng với việc quy hoạch diện tích, vùng trồng, thời vụ, kỹ thuật canh tác thì vấn đề giống cũng đang được quan tâm và được coi là động lực để thúc đẩy phát triển cây đậu tương hiện nay. ■

**XUÂN MINH**

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



# Hội chợ NÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI VÙNG ĐÔNG BẮC 2014



Hội chợ Nông nghiệp và Thương mại vùng Đông Bắc là một trong chuỗi các sự kiện khuyến nông, được Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn tổ chức tại Trung tâm Hội chợ Thương mại Lạng Sơn, diễn ra từ ngày 25 - 29/9/2014. Hội chợ đã trưng bày giới thiệu, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh trong vùng, là cơ hội tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Hội chợ thu hút sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, làng nghề với 254 gian hàng, trong đó có trên 100 gian hàng nông nghiệp, nổi bật là khu vực trưng bày giới thiệu thành tựu nông nghiệp và phát triển nông thôn của tỉnh Lạng Sơn và thành phố Hà Nội. Bên cạnh các hoạt động trưng bày, giới thiệu quảng bá các sản

phẩm nông nghiệp, thủ công, mỹ nghệ phục vụ sản xuất và đời sống; Hội chợ còn tổ chức các đoàn nông dân của các huyện trong tỉnh Lạng Sơn tham quan, mua sắm và tham dự Chương trình Nhịp cầu nhà nông.

Trong thời gian diễn ra Hội chợ còn có nhiều hoạt động như: Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp chủ đề: “Giải pháp phát triển chăn nuôi gia cầm an toàn tại các tỉnh miền núi phía Bắc”; Chương trình Nhịp cầu nhà nông chủ đề “Phát triển bền vững sản phẩm nông nghiệp chủ lực vùng Đông Bắc”; Lễ ký kết biên bản hợp tác trong lĩnh vực xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm giữa Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội và Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh vùng Đông Bắc; Chương trình giao lưu văn hóa đặc sắc của các dân tộc vùng Đông Bắc.

Phát biểu khai mạc Hội chợ, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Vũ Văn Tám đánh giá cao công tác phối hợp của các cơ quan liên quan trong tỉnh với các cơ quan chức năng của Bộ trong việc tổ chức các sự kiện nông nghiệp và hoạt động khuyến nông tại Hội chợ lần này. Thứ trưởng nhấn mạnh, các tỉnh vùng Đông Bắc nói chung, tỉnh Lạng Sơn nói riêng, cần khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh của vùng, đưa nông nghiệp vùng Đông Bắc phát triển theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và bền vững, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước, đáp ứng yêu cầu xuất khẩu, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả của sản phẩm nông nghiệp. ■

**VŨ BÍCH DƯƠNG**

*Trung tâm Khuyến nông Quốc gia*

## HẢI DƯƠNG: TẬP HUẤN KỸ THUẬT NGOÀI MÔ HÌNH VỀ XÂY DỰNG CÁN ĐỒNG MẪU LỚN

**N**gày 12/9/2014, tại thành phố Hải Dương, Trung tâm Khuyến nông Hải Dương phối hợp với Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông (Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam) khai giảng lớp tập huấn Kỹ thuật ngoài mô hình về các nội dung trong khuôn khổ Dự án xây dựng cánh đồng mẫu lớn tại các vùng trồng lúa chủ yếu.



Tham dự lớp tập huấn có 30 học viên là đại diện cán bộ Trung tâm Khuyến nông, Trạm Khuyến nông các huyện, khuyến nông viên cấp xã, hợp tác xã, trưởng thôn của Hải Dương... Lớp tập huấn trang bị cho học viên các kiến thức cơ bản liên quan đến nội dung về mô hình cánh đồng mẫu lớn như: Các tiêu chí xây dựng và đặc trưng của mô hình; kết quả triển khai và một số mô hình điển hình; một số kinh nghiệm tổ chức triển khai; những khó khăn và thách thức trong thực hiện; định hướng và kế hoạch trong xây dựng và phát triển mô hình cánh đồng mẫu lớn trong thời gian tới; giới thiệu một số giống lúa chất lượng phục vụ xây dựng cánh đồng mẫu lớn...

Ngoài học lý thuyết, học viên còn được đi tham quan mô hình cánh đồng mẫu lớn do Trung tâm Khuyến nông Hải Dương đang triển khai tại huyện Kinh Môn. Tại đây, các học viên có cơ hội trao đổi trực tiếp với cán bộ xã, thôn và các hộ tham gia mô hình về những kinh nghiệm trong triển khai và những lợi ích tham gia mô hình cánh đồng mẫu lớn.

**TRẦN CẢNH**

Trung tâm Khuyến nông Hải Dương

## LÂM ĐỒNG: TẬP HUẤN KỸ THUẬT SẢN XUẤT CÀ PHÊ BỀN VỮNG CHO NÔNG DÂN

**T**ừ ngày 04 - 06/9/2014, tại Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố Bảo Lộc, Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng phối hợp với Trung tâm Nông nghiệp các huyện, thành phố của tỉnh tổ chức lớp tập huấn Kỹ thuật sản xuất cà phê bền vững cho nông dân sản xuất cà phê trên địa bàn các huyện Bảo Lâm, Di Linh, Lâm Hà, Đức Trọng và thành phố Bảo Lộc.

Lớp tập huấn tập trung vào các chuyên đề: Kỹ thuật tạo hình cà phê; quản lý đất và dinh dưỡng; quản lý sâu bệnh hại tổng hợp trên cây cà phê; quản lý cây che bóng; quản lý nước tưới cho cà phê; thu hoạch, chế biến và bảo quản cà phê; giới thiệu các chương trình sản xuất cà phê bền vững và tác động của biến đổi khí hậu đối với sản xuất cà phê. Lớp học diễn ra rất sôi nổi với nhiều ý kiến của học viên về tình hình sản xuất cà phê hiện nay, làm thế nào để sản xuất cà phê một cách bền vững mang lại hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường. Sau 2 ngày học lý thuyết tại lớp, các học viên được đi tham quan, thực hành tại Công ty TNHH Trường Sơn Gia Trang (thôn 5, xã Đạm B'ri) và Cơ sở Cà phê giống Thiện Trường (thôn 7, xã Lộc Quảng). Tại đây, học viên được hướng dẫn nhận biết các loại giống cà phê đạt chất lượng, nắm bắt được các kỹ thuật tỉa cành, tạo tán cho cà phê, cách trồng cây che bóng, tưới nước hợp lý cho cây cà phê, cách kiểm tra và phát hiện nhiều loài sâu bệnh hại cà phê để từ đó đưa ra các biện pháp phòng trừ kịp thời.



Các học viên tham gia trao đổi tại hiện trường

Qua 3 ngày tập huấn, học viên đánh giá rất tốt nội dung và phương pháp đào tạo của lớp tập huấn và hy vọng hàng năm sẽ có nhiều lớp tập huấn như vậy để nắm bắt được nhiều kiến thức, kỹ thuật mới, vận dụng vào sản xuất thực tế tại gia đình.

**VĂN THỌ**

Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

## VĨNH PHÚC: TẬP HUẤN KỸ THUẬT CHĂN NUÔI GIA CẦM AN TOÀN SINH HỌC



Giảng viên hướng dẫn thực hành cho học viên tại lớp học

Được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, ngày 09/9/2014, tại thành phố Vĩnh Yên, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Vĩnh Phúc đã tổ chức khai giảng lớp tập huấn khuyến nông chuyên ngành chăn nuôi với chuyên đề Kỹ thuật chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học cho 30 học viên là cán bộ khuyến nông và cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Lớp học diễn ra từ ngày 09 - 13/9/2014 với các nội dung chính: Cách xây dựng chuồng trại; chăm sóc và nuôi dưỡng gia cầm an toàn sinh học. Đặc biệt, học viên đã được giảng viên hướng dẫn rất cụ thể phương pháp mổ, khám gia cầm để sớm phát hiện bệnh và các phương pháp phòng trị bệnh cho gia cầm hiệu quả. Ngoài chương trình học lý thuyết, học viên được đi tham quan một số trang trại chăn nuôi gia cầm an toàn tiêu biểu trên địa bàn huyện Tam Dương và huyện Yên Lạc.

Qua lớp học này, các học viên đã được trang bị thêm nhiều kiến thức, kinh nghiệm để phát huy hiệu quả trong công tác khuyến nông, cũng như trong sản xuất của gia đình mình.

**PHÙNG THỊ THU HÀ**

*Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Vĩnh Phúc*

## HÀ NỘI: TẬP HUẤN KỸ THUẬT CHĂN NUÔI VỊT THEO HƯỚNG AN TOÀN SINH HỌC

Ngày 16/9/2014, Trạm Khuyến nông huyện Chương Mỹ tổ chức lớp tập huấn về Kỹ thuật chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học cho 30 chủ trang trại nuôi gà trên địa bàn xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội.

Giảng viên của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã truyền đạt và trao đổi với học viên một số nội dung chính trong chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học: Từ khâu chuẩn bị chuồng trại nuôi, cách quản lý con giống, thức ăn và phòng bệnh cho vịt bằng các biện pháp sinh học. Đặc biệt là việc quản

lý chất thải để không gây ô nhiễm môi trường nuôi, từ đó tạo ra sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Thông qua khóa tập huấn, học viên đã được trang bị một số kỹ năng cơ bản trong chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học, giúp các chủ trang trại áp dụng một cách có hiệu quả vào trong sản xuất tại địa phương để cho ra những sản phẩm chất lượng và có giá trị kinh tế cao.

**KIỀU MINH KHUÊ**

*Trung tâm Khuyến nông Hà Nội*

## QUẢNG NAM: TẬP HUẤN BỒI DƯỠNG VÀ NÂNG CAO KỸ NĂNG THỤ TINH NHÂN TẠO CHO BÒ

Được sự hỗ trợ kinh phí của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, từ ngày 08 - 12/9/2014, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Nam tổ chức lớp tập huấn Bồi dưỡng và nâng cao kỹ năng thụ tinh nhân tạo cho bò cho 30 học viên là cán bộ khuyến nông thuộc Trạm Khuyến nông các huyện và khuyến nông viên các xã trong tỉnh.



Các học viên thảo luận nhóm

Trong thời gian tập huấn, các học viên đã được các giảng viên của Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Nam trao đổi kiến thức và kỹ năng thực hành một số nội dung liên quan đến thụ tinh nhân tạo cho bò như: Cấu tạo và chức năng bộ máy sinh sản của bò cái; đặc điểm sinh sản ở bò cái, hoạt động chu kỳ tính và kỹ thuật phát hiện động dục; quá trình mang thai, đẻ và phục hồi hoạt động sinh dục sau khi đẻ; xác định thời điểm phối giống thích hợp để nâng cao tỷ lệ phối giống; công nghệ thụ tinh nhân tạo bò và công nghệ cấy truyền phôi; hóc-môn sinh sản và ứng dụng trong việc nâng cao khả năng sinh sản ở bò; can thiệp ngoại khoa và một số bệnh sản khoa ở bò. Ngoài ra, các học viên còn được tham quan một số cơ sở áp dụng có hiệu

quả trong việc thụ tinh nhân tạo cho bò trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Khóa tập huấn giúp nâng cao thêm kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở trong công tác thụ tinh nhân tạo cho bò tại địa phương, góp phần cải tạo đàn bò lai và nâng cao thu nhập cho người chăn nuôi bò trong địa bàn toàn tỉnh.

**PHAN VĂN PHƯỚC**

*Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Nam*

## LAI CHÂU: TẬP HUẤN SẢN XUẤT NGÔ BỀN VỮNG TRÊN ĐẤT ĐỐC

Nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác khuyến nông, đặc biệt là các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất ngô, từ ngày 08 - 12/9/2014, tại thành phố Lai Châu, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lai Châu đã tổ chức khóa tập huấn Sản xuất ngô bền vững trên đất dốc cho 30 học viên là cán bộ khuyến nông và cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn tỉnh Lai Châu.



*Kết hợp với thực hành thực tế tại đồng ruộng mang lại hiệu quả tập huấn cao*

Tham gia khóa học, các học viên được học tập, nghiên cứu các nội dung như: Nguyên tắc cơ bản trong sản xuất ngô bền vững trên đất dốc; các biện pháp canh tác ngô bền vững trên đất dốc; trồng xen ngô với cây họ Đậu và cách bón phân cho cây trồng xen, công tác bảo vệ thực vật. Với phương pháp học lý thuyết kết hợp với thực hành thực tế tại đồng ruộng theo phương châm “cầm tay, chỉ việc” nên việc trao đổi thảo luận giữa học viên và giảng viên rất sôi nổi, tích cực, các học viên tiếp thu bài tốt.

Cuối khóa học, các học viên đã nắm vững được các nội dung mà các giảng viên truyền đạt tại khóa tập huấn và có thể áp dụng vào thực tế tại địa phương.

**HOÀNG ĐÌNH CHINH**

*Trung tâm Khuyến nông Lai Châu*

## HUYỆN MƯỜNG CHÀ (ĐIỆN BIÊN): NGÔ XUÂN HÈ ĐƯỢC MÙA LỚN

Những ngày này, bà con các dân tộc huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đang bước vào vụ thu hoạch ngô xuân hè, so với mọi năm, vụ ngô xuân hè năm nay ở Mường Chà được đánh giá là thắng lợi lớn về cả năng suất, sản lượng và giá thu mua.



Theo thống kê, năm 2014 toàn huyện Mường Chà có trên 2.916 ha ngô xuân hè, tập trung ở các xã Pa Ham, Hừa Ngài, Xá Tổng, Mường Mươn, Mường Tùng...; Giống ngô được bà con sử dụng chủ yếu là các giống cao sản như ngô VN10, ngô lai CP885, ngô nếp MX2... Do thời tiết từ đầu năm đến nay khá thuận lợi nên cây ngô sinh trưởng, phát triển khá tốt. Đặc biệt, nhờ được sự hướng dẫn thường xuyên của cán bộ khuyến nông các cấp nên người dân đã biết áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất từ khâu gieo trồng, chăm sóc đến thu hoạch, bảo quản. Đến nay, qua ghi nhận sơ bộ, năng suất bình quân ngô xuân hè của các xã trên địa bàn huyện Mường Chà đạt 19 tạ/ha (tăng 2 tạ/ha so với vụ xuân hè năm 2013); sản lượng ngô toàn huyện ước đạt khoảng trên 5.411 tấn. Bên cạnh đó, giá thu mua ngô thời điểm hiện tại ở Mường Chà cũng tăng hơn so với giá ngô năm 2013. Nếu giá ngô hạt khô năm 2013 do thương lái thu mua là 5.000 đồng/kg thì hiện nay ngô xuân hè được thu mua với giá 6.000 đồng/kg.

Ông Bùi Tuấn Thanh - Phó Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Mường Chà cho biết, cây ngô vốn là cây trồng chủ lực của địa phương, vụ ngô xuân hè năm nay được mùa, được giá đã góp phần tăng thêm thu nhập cho người dân trên địa bàn. Thời gian tới huyện Mường Chà sẽ tiếp tục phát triển thêm diện tích trồng ngô ở các khu vực có điều kiện thuận lợi.

**TẠ QUANG ĐẠO**

*Thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên*

## DIỆN BIÊN: HỘI THẢO MÔ HÌNH TRỒNG RỪNG THÂM CANH CÂY GỖ LỚN (GIỎI XANH) NĂM THỨ 3, GIAI ĐOẠN 2012 - 2014

**N**gày 3/10/2014 tại bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, thành phố Điện Biên Phủ, Trung tâm Khuyến nông Điện Biên phối hợp Ủy ban Nhân dân xã Tà Lèng tổ chức Hội thảo Mô hình trồng rừng thâm canh cây gỗ lớn (giỏi xanh) năm thứ 3, giai đoạn 2012 - 2014 từ nguồn vốn của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia.



*GD. Trung tâm Khuyến nông Điện Biên Phạm Thị Tươi hướng dẫn bà con cách cắt tỉa cành, tạo tán cây giỏi xanh ngoài thực địa*

Mô hình với quy mô 31,5 ha, có 75 hộ tham gia. Kết quả, sau 3 năm triển khai, đến nay cây sinh trưởng và phát triển tốt phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương. Các hộ nông dân tham gia mô hình đã cấp phát đầy đủ vật tư, phân bón kịp thời đúng tiến độ, các nhóm trưởng của các bản tham gia mô hình luôn bám sát và chỉ đạo các hộ làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sau trồng.

Cán bộ khuyến nông tỉnh, khuyến nông xã, trưởng bản và đại diện một số hộ tham gia đã tiến hành đo đếm, đánh giá cụ thể: chiều cao cây trung bình đạt 130 cm, đường kính gốc 3,5 cm, đường kính tán 70 cm. Tỷ lệ sống đạt 70%, cây đang sinh trưởng và phát triển tốt.

Mô hình Trồng rừng thâm canh cây gỗ lớn đã giúp các hộ nông dân phần nào hiểu và biết cách vận dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất lâm nghiệp, cách bố trí cây trồng, giữ ẩm cho đất và hạn chế sự phát triển cỏ dại, tăng thu nhập từ nghề rừng.

**HOÀNG KHẮC TÂN**

*Trung tâm Khuyến nông Điện Biên*

## CAO BẰNG: TẬP HUẤN KỸ THUẬT CHĂN NUÔI TRÂU, BÒ THEO HƯỚNG VIETGAHP

**T**ừ ngày 08 - 12/9/2014, được sự hỗ trợ kinh phí của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Cao Bằng tổ chức lớp tập huấn “Kỹ thuật chăn nuôi trâu, bò theo hướng VietGAHP” cho 30 học viên là cán bộ khuyến nông các Trạm và khuyến nông viên các xã trong tỉnh.

Trong 5 ngày tập huấn, các học viên được các giảng viên của Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Cao Bằng truyền đạt và trao đổi một số nội dung liên quan đến chăn nuôi trâu, bò theo hướng VietGAHP như: Định nghĩa về VietGAHP; điều kiện và các phạm vi, đối tượng áp dụng trong chăn nuôi; chuẩn bị chuồng trại, trang thiết bị dụng cụ chăn nuôi; công tác quản lý giống và thức ăn; kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc trâu, bò; công tác vệ sinh thú y và xử lý chất thải chăn nuôi; nhận dạng truy xuất nguồn gốc; tổ chức quản lý chăn nuôi và hạch toán kinh tế để đảm bảo chăn nuôi theo hướng VietGAHP. Với phương pháp tập huấn có sự tham gia, các học viên được tham gia thảo luận nhóm, trao đổi chia sẻ những kinh nghiệm chăn nuôi của bản thân, thực hành một số kỹ thuật trong chăn nuôi như: Thực hành phối trộn thức ăn, cách phun khử trùng chuồng trại, nhận biết một số loại vắc-xin, thuốc thú y trong chăn nuôi trâu, bò.... Ngoài ra, lớp học còn có một ngày tham quan thực tế tại một số hộ chăn nuôi trâu, bò tiêu biểu, qua đó giúp học viên nắm vững hơn những kiến thức lý thuyết trên lớp.



*Quang cảnh lớp tập huấn*

Khóa tập huấn có ý nghĩa thiết thực, giúp nâng cao kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở. Học viên khi về địa phương có thể hướng dẫn bà con chăn nuôi đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn, góp phần nâng cao thu nhập cho người chăn nuôi.

**LỆ QUYÊN**

*Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Cao Bằng*

## HẠ HÒA (PHÚ THỌ): TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2014

**N**gày 11/9/2014, UBND huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tổ chức Hội nghị đánh giá sơ bộ kết quả sản xuất vụ mùa và triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông 2014.

Theo Phòng Nông nghiệp huyện Hạ Hòa, diện tích lúa gieo cấy và cho thu hoạch vụ mùa năm 2014 trên địa bàn huyện đến thời điểm này đạt gần 3.500 ha, trong đó diện tích lúa lai chiếm hơn 48%, lúa chất lượng cao 8,76%, còn lại là lúa thuần, năng suất ước 54 tạ/ha, sản lượng 18.784 tấn. Một số cây màu vụ mùa như: Ngô năng suất ước 42 tạ/ha; lạc năng suất ước 16,5 tạ/ha; đậu đỗ các loại 19,9 ha. Từ nay đến cuối vụ, huyện Hạ Hòa tập trung chỉ đạo Tổ Khuyến nông cơ sở, Trường Khu hành chính hướng dẫn bà con nông dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, kịp thời phát hiện các đối tượng sâu hại để phòng trừ có hiệu quả. Đồng thời chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn để tiến hành gieo cấy vụ đông 2014 kịp thời vụ, đảm bảo diện tích đề ra.



*T toàn cảnh Hội nghị*

Vụ đông năm nay, huyện Hạ Hòa có kế hoạch gieo trồng 2.000 ha, xác định chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng đa dạng hóa, ưu tiên các loại cây có giá trị kinh tế cao như: rau, bí xanh, bí đỏ, bí cô tiên, ớt xuất khẩu,... kết hợp áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng hiệu quả kinh tế.

**MINH HÒA**

*Đài Truyền thanh Hạ Hòa, Phú Thọ*

## TUYÊN QUANG: TRIỂN KHAI MÔ HÌNH ỨNG DỤNG MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN CHĂN NUÔI CHO GIA SÚC, GIA CẦM THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP

**N**gày 10/9/2014, Trung tâm Khuyến nông Tuyên Quang phối hợp với Trạm Khuyến nông các huyện Chiêm Hóa, Hàm Yên và Sơn Dương cung ứng 23 máy chế biến thức ăn chăn nuôi cho 23 hộ nông dân.



*Tập huấn tại hiện trường*

Những hộ được được cung ứng máy là những hộ tham gia mô hình “Ứng dụng máy chế biến thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm theo hướng công nghiệp” tại các xã Đại Phú (huyện Sơn Dương) 6 máy; xã Hùng Mỹ (huyện Chiêm Hóa) 6 máy; xã Hùng Đức (huyện Hàm Yên) 6 máy và Minh Hương (huyện Hàm Yên) 5 máy. Nhà nước hỗ trợ 80% kinh phí mua máy cho các hộ. Máy chế biến thức ăn là máy xay, chế biến được tất cả các loại cây, rau củ quả như: chuối, quả và thân ngô, cây mía, các loại cỏ, bèo tây, vỏ lạc, vỏ đỗ; các động vật sống như ốc bươu vàng, cá... Những loại thức ăn này đưa vào máy chế biến cho vật nuôi ăn luôn hoặc xay chế biến xong ủ men cho vật nuôi ăn dần.

Mục tiêu của mô hình “Ứng dụng máy chế biến thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm theo hướng công nghiệp” nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân tiếp cận với các sản phẩm máy móc, công nghệ cũng như các tiến bộ kỹ thuật, tận dụng các sản phẩm phụ trong nông nghiệp, giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, thúc đẩy nghề chăn nuôi phát triển.

**VŨ NGỌC TUYỀN**

*Trung tâm Khuyến nông Tuyên Quang*

# Thái Bình: Hiệu quả dự án “Phát triển ngành MÂY TRE ĐAN phục vụ nhu cầu nội tiêu và xuất khẩu”

Thái Bình là tỉnh thuần nông, người nông dân chủ yếu chỉ trồng hai vụ lúa chính trong năm, nên dư thừa lực lượng lao động lúc nông nhàn. Giải quyết vấn đề này, nhiều làng nghề hình thành và phát triển đã giải quyết việc làm tại chỗ, tăng thu nhập cho người lao động. Đến năm 2013, Thái Bình đã có hơn 20 làng nghề sản xuất thủ công mỹ nghệ, phục vụ cho tiêu dùng và xuất khẩu.

Được sự giúp đỡ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Trung tâm Khảo nghiệm Khuyến nông Khuyến ngư Thái Bình (TTKNKNKN) thực hiện Dự án “Phát triển ngành mây tre đan phục vụ nhu cầu nội tiêu và xuất khẩu”. Dự án thực hiện trong 2 năm (2013 - 2014), nhằm hỗ trợ người dân dấy chuyên máy sản xuất mây tre đan, hướng dẫn họ làm quen với cách sản xuất hàng thủ công, mỹ nghệ theo hướng dây chuyền công nghiệp, để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Trung tâm KNKNKN Thái Bình lựa chọn xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà để triển khai mô hình. Qua khảo sát, Trung tâm lựa chọn 10 hộ có điều kiện tham gia mô hình, các hộ được hỗ trợ mua sắm các loại máy như máy cào nan, máy pha nan, máy định dài tre, máy nén khí phun sơn, máy bơm áp lực, máy cắt và máy khoan bàn... sắp xếp thành dây chuyền sản xuất từ khâu nguyên liệu thô (mây, tre) thành các nguyên liệu sơ chế để chế tác thành các sản phẩm hoàn thiện. Ban đầu, khi mới tham gia mô hình không ít hộ dân đã bối ngỡ và ngần ngại không muốn tiếp cận. Tuy nhiên, sau khi được các chuyên gia kỹ thuật tập huấn, hướng dẫn quy trình vận hành, bà con đã nhanh chóng tiếp thu và làm chủ được công nghệ.

Được sự tư vấn, hướng dẫn của cán bộ khuyến nông, các hộ dân đã liên kết và thành lập tổ hợp tác sản xuất. Máy móc, thiết bị được tập trung tại một điểm để hoạt động theo dây chuyền, giúp các hộ

có thể dễ dàng cùng tham gia quản lý và sử dụng tạo ra sản phẩm đồng đều, mẫu mã đẹp được thị trường trong và ngoài nước tiếp nhận..., hiệu quả lao động tăng cao hơn 1,5 lần so với cách làm cũ. Mô hình đã thu hút đông đảo bà con nông dân trong vùng và chính quyền địa phương quan tâm. Năm 2014, Trung tâm đã triển khai, nhân rộng mô hình đến các xã Thượng Hiền, huyện Kiến Xương, xã Phúc Khánh, thành phố Thái Bình và xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà.

Đây là mô hình có ý nghĩa và phù hợp với các địa phương ở tỉnh Thái Bình, tận dụng được nguồn lao động lúc nông nhàn, là cơ sở để chuyển dịch lao động nông nghiệp sang lao động ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp với địa phương.

**TRẦN VĂN TRUNG**

*Trung tâm Khảo nghiệm Khuyến nông Khuyến ngư Thái Bình*



Lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, TTKNKNKN Thái Bình thăm mô hình sản xuất tăm hương tại xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà (Ảnh: Bích Dương)

# Lai Châu: TÂM GƯƠNG TIÊU BIỂU TRONG PHONG TRÀO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Về xã San Thành, thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu hỏi ai cũng biết đồng chí Hoàng Chí Tinh - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã với vai trò là một người lãnh đạo, một cán bộ tận tâm với công việc, luôn gần dân, sát dân và tích cực trong việc vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế, góp công, tiền của chung tay xây dựng nông thôn mới (NTM). Anh cũng là một trong những tấm gương điển hình tiêu biểu trong phong trào thi đua xây dựng NTM của xã San Thành từ những năm 2011.

Năm 2011, khi bắt đầu thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM, anh Tinh với cương vị là Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã, Phó Ban quản lý xây dựng NTM, sau đó là Trưởng Ban quản lý xây dựng NTM, Phó Ban chỉ đạo xây dựng NTM, anh luôn bám sát chức trách nhiệm vụ được giao, tích cực tham mưu đề xuất, kiến nghị với Ban chỉ đạo, Ban quản lý về phương pháp tổ chức thực hiện các tiêu chí, các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc thực hiện các tiêu chí. Điển hình như quá trình vận động giải phóng mặt bằng để tạo quỹ đất xây dựng nhà văn hóa, trung tâm văn hóa xã và làm đường giao thông nội đồng, ngoài việc ủng hộ bằng tiền mặt và hiện vật là 15 tấn xi-măng, anh Tinh còn tích cực cùng Ban dân vận xã và Tổ dân vận các bản gặp gỡ, tuyên truyền, vận động đến từng gia đình không kể thời gian ngày nghỉ hay sớm, tối. Khi làm đường giao thông nông thôn tại các bản, không quản nắng mưa, anh tham gia đổ bê-tông, san lấp mặt bằng cùng bà con. Anh Lò Văn Sơn - người dân ở bản Cánh Đẳng cho biết: “Chủ tịch của mình nhiệt tình lắm, làm đường cho bà con mà còn làm nhiều hơn bà con đấy, nên ai cũng cố gắng làm cho nhanh, cho đẹp”.

Trong công tác tuyên truyền, anh Tinh luôn tích cực đồn đốc, kiểm tra nhắc nhở các cơ quan trong khối triển khai tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM. Khi thực hiện, có vấn đề khúc mắc, anh đến tận nơi, hỏi han nắm bắt tình hình. Bản thân anh cũng gương mẫu vận động người thân, gia đình cùng tích cực tham gia xây dựng NTM, chấp hành tốt mọi quy định của thôn, xóm, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước. Đã nhiều năm nay, gia đình anh luôn đạt danh hiệu “gia đình văn hóa”. Bên cạnh đó, anh cũng thường xuyên thăm hỏi, đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân trong quá trình triển khai xây dựng các tiêu chí, từ đó tạo ra



Anh Hoàng Chí Tinh (người mặc áo đen) trao tặng xi-măng cho bản Cánh Đẳng tại lễ ra quân vệ sinh môi trường

tinh thần khích lệ phát huy tính tích cực của nhân dân với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm trong phong trào xây dựng NTM.

Với sự tận tâm và tích cực của mình, anh luôn nhận được sự tin tưởng của các cấp lãnh đạo, sự nể phục của cấp dưới và sự tin yêu của nhân dân. Ngoài ra trong phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” anh cũng luôn là người gương mẫu đi đầu, anh đã đặt ra và hoàn thành vượt các chỉ tiêu đã đăng ký. Từ những nỗ lực phấn đấu không ngừng trong công việc chuyên môn, công việc xã hội và cuộc sống thường nhật, anh là tấm gương sáng cho những cán bộ trẻ, đồng nghiệp và mọi người noi theo. Anh cũng nhận được rất nhiều giấy khen, bằng khen của các cấp, ngành như Ủy ban Nhân dân tỉnh, Bộ Giao thông vận tải, Ban Dân chính đảng tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng NTM do có những đóng góp tích cực trong xây dựng kinh tế, xã hội của xã San Thành nói chung và trong phong trào xây dựng NTM nói riêng.

Xã San Thành sắp về đích xây dựng NTM với những đổi thay rõ nét từ hạ tầng kinh tế đến đời sống của người dân, để có được những thành công đó không thể không kể đến những đóng góp của những cá nhân như anh Hoàng Chí Tinh. Đánh giá về anh Hoàng Chí Tinh, ông Lò Văn Bình - Bí thư Đảng ủy xã San Thành cho biết: “Anh Tinh là một cán bộ trẻ nhưng rất có năng lực, nhiệt tình trong mọi công tác của xã, Đảng, Đoàn. Anh cũng là một trong những người có đóng góp tích cực nhất trong phong trào xây dựng NTM trên địa bàn xã” ■

**NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG**  
Trung tâm Khuyến nông Lai Châu



# Chăn nuôi lợn bản địa và đặc sản ở miền núi đạt hiệu quả kinh tế cao

Các giống lợn địa phương đang được người dân vùng núi nuôi khá phổ biến, ngoài tính thích nghi cao với điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội còn phải kể đến chất lượng thịt thơm ngon, khả năng chống chịu dịch bệnh và tận dụng thức ăn tốt. Trong đó có những dòng, giống lợn nuôi theo hình thức bán hoang dã nên được thị trường rất ưa chuộng. Đây là những dòng lợn được tạo ra từ những hộ gia đình sống ở vùng núi cao, lợn nái sinh sản được nuôi thả rông, khi động dục đã giao phối với lợn đực rừng tạo nên sản phẩm lợn lai giữa lợn rừng và lợn nhà.

Các nhà khoa học thuộc Viện Khoa học sự sống - Đại học Thái Nguyên đã sưu tầm những con lợn lai hình thành một cách ngẫu nhiên này và tổ chức chăn nuôi để khảo sát các đặc tính năng suất, chất lượng. Kết quả chăn nuôi nhóm giống lợn này tại huyện vùng cao Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn từ năm 2006 tới nay cho thấy, lợn này có tốc độ sinh trưởng tương đương lợn địa phương, nhưng chất lượng thịt rất ngon, được coi là sản phẩm mang tính “đặc sản - hữu cơ” cao nên giá bán những loại lợn này thường cao hơn 2 - 3 lần các loại lợn địa phương thông thường khác, làm cho hiệu

quả kinh tế trong chăn nuôi lợn của người dân khu vực này tăng lên rất nhiều. Trong khi điều kiện chăn nuôi nhóm lợn này không cầu kỳ như các loại lợn lai giữa lợn nội với lợn ngoại nhập.

Từ năm 2008, Viện Khoa học sự sống kết hợp với Công ty CP Khai khoáng miền núi xây dựng cơ sở chăn nuôi lợn đặc sản tại xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Với quy mô 30 lợn nái, mỗi năm cơ sở sản xuất được 350 lợn giống và lợn thịt thương phẩm cung cấp ra thị trường. Dựa trên việc khai thác thế mạnh của nhóm lợn rừng như khả năng chống chịu tốt, chất lượng thịt thơm ngon, tỷ lệ nạc cao... kết hợp với những ưu điểm của lợn địa phương là mắn đẻ, nuôi con khéo... Mô hình thiết kế theo phương pháp chăn nuôi bán thả kết hợp áp dụng công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao năng suất chăn nuôi cũng như trong việc xử lý chất thải chăn nuôi không gây ô nhiễm môi trường. Từ đây, nhiều hộ gia đình tại các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Cao Bằng... đã phát triển sản xuất dòng lợn này và đem lại hiệu quả chăn nuôi cao, tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Với ưu thế chất lượng thịt thơm ngon, lợn con giống khi xuất chuồng đạt khối lượng từ 10 - 15 kg/con, giá bán 180.000 đồng/kg, lợn thương phẩm khi xuất chuồng đạt 40 - 50 kg có giá bán 120.000 đồng/kg. Ước tính mỗi lợn nái mang lại thu nhập khoảng 10 triệu đồng/năm, sau khi trừ chi phí.

Để đạt được kết quả đó, cần đáp ứng được những yêu cầu nhất định: (1) Về con giống: Nhất



thiết phải có những con giống tốt, đúng chủng loại. (2) Phải có bãi chăn thả: Một đàn lợn khoảng 20 con cần phải có bãi chăn thả khoảng 500 m<sup>2</sup>. Việc chăn thả giúp lợn được vận động, khỏe mạnh, thịt săn chắc, tỷ lệ mỡ thấp. (3) Phải có nguồn thức ăn xanh dồi dào và do cơ sở tự sản xuất như thân lá chuối, cỏ voi, thân lá cây ngô... nhằm đáp ứng nhu cầu về dinh dưỡng, đồng thời góp phần giảm chi phí sản xuất. (4) Đảm bảo vệ sinh thú y. Định kỳ tiêm phòng các loại vắc-xin như dịch tả, PRRS (tai xanh), leptos... Phun thuốc sát trùng và tiêu diệt chuột trong khu chăn nuôi 1 - 2 tuần/lần. (5) Chăn nuôi lợn đặc sản không quá cầu kỳ nhưng cần phải nắm bắt được những khâu kỹ thuật then chốt, đặc biệt đối với lợn nái sinh sản và lợn con (theo mẹ và sau cai sữa).

Với xu hướng phát triển của đất nước, nhu cầu về thực phẩm ngon, an toàn và phù hợp thị hiếu của người tiêu dùng cũng tăng lên. Chăn nuôi lợn đặc sản là hướng đi mới, góp phần phục vụ nhu cầu của xã hội, đồng thời đem lại thu nhập cho người chăn nuôi ở những vùng có điều kiện thích hợp.

**NGUYỄN THỊ HẢI**

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia





# HIỆU QUẢ

## TỪ MÔ HÌNH HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT LÚA

Vị Thanh là xã được công nhận đạt chuẩn “Nông thôn mới” thuộc huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Người dân nơi đây sinh sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, chiếm khoảng 85%. Để giữ vững tiêu chí số 13 của xã nông thôn mới, cũng như giúp bà con nông dân trong xã ổn định sản xuất, tăng thu nhập thì mô hình làm ăn tập thể như câu lạc bộ, tổ hợp tác, hợp tác xã là quan trọng nhất.

Hợp tác xã ấp 3 xã Vị Thanh được thành lập năm 2012, có tổng diện tích khoảng 110 ha với hơn 20 xã viên. Hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực sản xuất lúa và cung cấp lúa hàng hóa cho Công ty Lương thực tỉnh Hậu Giang. Ông Nguyễn Văn Út - Chủ nhiệm hợp tác xã là người tâm huyết đi đầu trong phong trào này, ông chia sẻ: “Tôi là người học vấn không cao, chỉ có được hơn 10 năm kinh nghiệm trong hoạt động khuyến nông của xã, tôi nhận thấy, mô hình sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ, không tập trung thì mức độ thành công là không đáng kể. Vì vậy, để mô hình làm ăn tập thể có hiệu quả nhất thì nông dân phải liên kết lại với nhau trong sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm với số lượng lớn đáp ứng kịp thời theo nhu cầu thị trường. Điểm nổi bật của hợp tác xã là nằm trong khu vực cánh đồng mẫu



Hợp tác xã thu hoạch lúa đông xuân 2013 - 2014

lớn nên người dân không còn lo lắng về đầu ra, đầu vào, không sợ làm ra sản phẩm mà không bán được cũng như không sợ thương lái ép giá”.

Trao đổi với các xã viên của hợp tác xã sản xuất lúa liên ấp 1, 3, 5 xã Vị Thanh được biết, đầu vụ hè thu năm 2014, từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, hợp tác xã tham gia thực hiện mô hình “Áp dụng 3 giảm 3 tăng và kỹ thuật trồng lúa SRI nhằm nâng cao hiệu quả và góp phần giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất lúa” do Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Hậu Giang phối hợp với Trạm Khuyến nông Khuyến ngư huyện Vị Thủy triển khai thực hiện. Lúa phát triển tốt, bà con rất phấn khởi vì mùa bội thu.

Với gia đình ông Út, từ khi tham gia hợp tác xã cũng như cánh đồng mẫu lớn rất yên tâm sản xuất nhờ được sản xuất theo đơn đặt hàng của các doanh nghiệp. Ngoài ra ông Út và các thành viên trong hợp tác xã được Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Hậu Giang, Trạm Khuyến nông Khuyến ngư, Trạm Bảo vệ thực vật huyện Vị Thủy hướng dẫn áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, tăng cường công tác tập huấn, khuyến khích liên kết “4 nhà”, giúp nông dân đạt được hiệu quả và lợi nhuận cao nhất.

Qua hai năm hoạt động, mô hình hợp tác xã sản xuất lúa đã phát huy được hiệu quả như có đầu ra, đầu vào ổn định, năng suất lúa luôn đạt cao. Nông dân thu được lợi nhuận cao đã góp phần ổn định đời sống cho toàn thể xã viên. Thời gian tới, hợp tác xã sẽ vận động bà con trong khu cánh đồng mẫu tự nguyện đăng ký tham gia hợp tác xã để mô hình này ngày càng mang lại hiệu quả cao hơn. Qua đó nâng cao thu nhập cho bà con nông dân địa phương ■

**HUYỀN CÔNG KHA**

*Trạm Khuyến nông Khuyến ngư huyện Vị Thủy,  
tỉnh Hậu Giang*

# Vĩnh Long: NÔNG DÂN THỜI HÒA LIÊN KẾT NUÔI ẾCH đạt hiệu quả

Những năm gần đây, ở xã Thới Hoà, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long ngày càng có nhiều người nuôi ếch công nghiệp, tuy nhiên, do nuôi đơn lẻ và chưa đúng quy trình kỹ thuật nên dẫn tới tình trạng tư thương ép giá hoặc khó tiêu thụ, khiến người nuôi rơi vào tình trạng thua lỗ.

Trước thực trạng đó, nhiều bà con đã chuyển hướng phát triển mới. Được sự đồng thuận của Ủy ban Nhân dân xã Thới Hoà, cùng với sự hỗ trợ của Dự án “Đa dạng hóa các loài giống thủy sản” do Trung tâm Khuyến nông Vĩnh Long triển khai năm 2013, với 4.500 con ếch và 30% thức ăn được dự án đầu tư, bà con nông dân ở ấp Ninh Hoà, xã Thới Hoà, huyện Trà Ôn đã thành lập Tổ sản xuất Nuôi ếch thương phẩm, với 8 thành viên tham gia, nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình nuôi ếch và tránh tình trạng bị tư thương ép giá.

Mô hình nuôi ếch thương phẩm theo hình thức sản xuất liên kết đang là hướng phát triển kinh tế mới của bà con xã Thới Hoà, huyện Trà Ôn

Mô hình của anh Võ Văn Hận ở xã Thới Hòa được đánh giá là thành công nhất. Được dự án hỗ trợ 1.500 con ếch giống, sau hơn 4 tháng nuôi, ếch đạt trọng lượng 2 - 3 con/kg, tỷ lệ hao hụt 13,3% (còn 1.300 con), sản lượng thu được khoảng 300 kg, với giá bán 35.000 đồng/kg, thu 10,5 triệu đồng, lãi 5,374 triệu đồng. Với cách làm sáng tạo, anh Hận chọn lựa những con ếch cái tốt giữ lại làm giống và bán cho một số hộ dân xung quanh có nhu cầu, với số ếch giống này đã mang lại cho anh thêm 5 triệu đồng. Không dừng lại ở đó, anh cùng 4 hộ nuôi ếch khác đầu tư nuôi và sản xuất ếch giống, mỗi đợt xuất bán 20.000 - 30.000 con ếch giống (giá 1.000 đồng/con). Một năm anh xuất 3 đợt ếch giống (mùa thuận thì bán giống, mùa nghịch nuôi ếch thịt), do đó năm nào cũng thu nhập rất cao. Anh cho biết: Năm nay, nuôi ếch “có ăn” lắm, từ đầu năm đến nay, tôi bán ếch giống thu được gần 40 triệu đồng, trừ chi phí còn lãi 20 triệu đồng/một lần xuất bán (3,5 tháng).

Hiện tại, gia đình anh có khoảng 1 tấn ếch thịt, cùng 30.000 con ếch giống trong 4 hồ xi-măng. Anh đầu tư xây bể chứa nước để ương ếch giống. Điều



đáng nói từ mô hình nuôi ếch này là, tuy diện tích không lớn (diện tích ao nuôi và mặt đất chỉ 500 m<sup>2</sup>), kinh phí đầu tư cho chuồng trại, con giống, thức ăn không cao, nhưng hiệu quả lại đáng kể.

Hiện nay, mô hình nuôi ếch công nghiệp của nông dân xã Thới Hòa đang dần hoàn thiện và khép kín. Ngoài nuôi ếch trong các vèo, ở dưới ao, mương bà con còn thả nuôi các loài cá điêu hồng, rô phi, tai tượng, cá trê... để tận dụng lượng thức ăn thừa từ ếch và làm sạch môi trường nước. Thời gian tới, ngành nông nghiệp sẽ tăng cường công tác chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho người nuôi, đồng thời thành lập Tổ hợp tác Nuôi ếch nhằm tạo điều kiện cho các hộ dân trao đổi kỹ thuật nuôi, hợp tác, mở rộng thị trường tiêu thụ.

**NGUYỄN VĂN BÌNH**

*Trạm Khuyến nông huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

# Cao Bằng:

## MÔ HÌNH MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP CHO HIỆU QUẢ CAO

Năm 2013, được hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Cao Bằng phối hợp với Trạm Khuyến nông huyện Hà Quảng triển khai Dự án “Cơ giới hoá trong sản xuất lúa - Mô hình máy gặt đập liên hợp” tại xã Quý Quân, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Mục tiêu của dự án nhằm chuyển giao tiến bộ kỹ thuật tới nhiều người nông dân, thông qua mô hình, đẩy mạnh cơ giới hoá vào sản xuất giúp bà con nông dân tiết kiệm được chi phí sản xuất, giảm công lao động, thay đổi nhận thức của người dân trong sản xuất nông nghiệp. Quy mô thực hiện của dự án là 1 máy với 5 hộ tham gia.

Tham gia dự án các hộ gia đình được cung cấp máy gặt đập đúng chủng loại, được tập huấn kỹ thuật vận hành sử dụng máy.

Đánh giá hiệu quả kinh tế tính công suất gặt cho 1.000 m<sup>2</sup> trên đồng ruộng cho thấy, việc sử dụng máy gặt đập liên hợp thời gian gặt chỉ mất 90 phút với 1 công lao động (150.000 đồng/công), chi phí dầu chạy máy hết 18.000 đồng (0,75 lít x 24.000 đồng/lít). Tổng chi phí sử dụng máy là 168.000 đồng, tiết kiệm hơn 1.000.000 đồng so với việc gặt thủ công bằng sức người (cho 1.000 m<sup>2</sup> hết 8 công, tương đương 1.200.000 đồng). Đặc biệt là đã góp phần quan trọng giải phóng sức lao động, tăng thu nhập cho nông dân, giảm chi phí cho nông dân, giảm được áp lực công lao động khi cao điểm.

Với mô hình này, các hộ được tiếp cận cơ giới hoá nông nghiệp, ngoài ra tổ máy có thể mở dịch vụ gặt thuê cho nông dân trên địa bàn, với giá gặt thuê thấp hơn so với các máy cá nhân họ tự mua.

Theo đánh giá chung của các hộ tham gia mô hình, máy làm gặt đập có ưu điểm gọn, không cồng kềnh, thao tác sử dụng đơn giản, tiết kiệm nhiên liệu. Bên cạnh đó, dự án còn tổ chức hội nghị tham quan, tổng kết để đánh giá kết quả đạt được của các hộ tham gia và tạo điều kiện để các hộ chưa được tham gia dự án học tập trao đổi kinh nghiệm phục vụ sản xuất nông nghiệp. Hội nghị tham quan tại xã, bà con nông dân được chứng kiến máy gặt đập liên hợp hoạt động thu hoạch lúa tại đồng ruộng và ủng hộ việc thu hoạch lúa bằng máy. Bên cạnh đó, nông dân cũng quan tâm đến việc vận hành máy sao cho đạt hiệu quả, giảm tỷ lệ thất thoát.

Với những ưu điểm nổi bật của máy gặt đập liên hợp và những hiệu quả mang lại từ mô hình đã nhận được sự hưởng ứng rất nhiệt tình của hầu hết các hộ nông dân. Thực tế bà con đã nhận thấy việc đưa máy gặt đập liên hợp vào thay thế sức người làm thủ công trong việc sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã càng được phát huy tác dụng, hiệu quả.

**LÊ QUYÊN**

*Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Cao Bằng*



Các hộ tham gia thực hành tại đồng ruộng

# KỸ THUẬT PHÁT HIỆN LỢN CÁI ĐỘNG DỤC, THỜI ĐIỂM PHỐI GIỐNG VÀ CHĂM SÓC LỢN CÁI CHỮA

## I. Kỹ thuật phát hiện lợn cái động dục và thời điểm phối giống

### 1. Phát hiện lợn cái động dục

- Kiểm tra lợn động dục và xác định thời điểm phối giống: Tiến hành ngày 2 lần vào đầu giờ sáng và cuối giờ chiều (có lợn đực đi kèm thì càng tốt), thời điểm khu chăn nuôi yên tĩnh.

- Biểu hiện động dục: Âm hộ xung huyết, có biểu hiện hồi hộp (đứng ngồi không yên, có thể bỏ ăn), có dịch trong suốt chảy ra từ âm hộ.

- Đánh dấu lợn động dục: Bắt đầu động dục dùng sơn đánh 1 dấu tròn ở mông, màu xanh buổi sáng, màu đỏ buổi chiều.

### 2. Xác định thời điểm chịu đực của lợn

- Xác định thời điểm chịu đực (mê ì): Dùng hai tay xoa vuốt lên phía trên hàng vú cuối cùng, sau đó ấn lên lưng lợn với sự có mặt của lợn đực. Khi lợn cái mê ì có các biểu hiện: Đứng ì, hai tai vểnh lên, dịch chảy ra từ âm hộ có độ keo dính cao, âm hộ bết xung huyết, niêm mạc bên trong âm hộ chuyển màu hồng nhạt, tư thế sẵn sàng cho lợn đực phối.

- Đánh dấu lợn mê ì: Dùng sơn đánh 1 dấu tròn ở lưng lợn cái, màu xanh buổi sáng, màu đỏ buổi chiều.



### 3. Xác định thời điểm phối giống

- Lợn cái hậu bị: Phối ngay khi phát hiện lợn mê ì. Phối 2 - 3 lần cách nhau từ 12 giờ (Thông thường, phối giống cho lợn cái hậu bị có thể nhiều hơn 3 lần cho đến khi hết mê ì vì quá trình động dục chưa ổn định).

- Lợn nái rạ sau cai sữa: Động dục 3 - 4 ngày. Phối 2 lần: Lần 1 sau khi xác định lợn mê ì 12 giờ, lần 2 phối sau lần 1 khoảng 12 giờ.

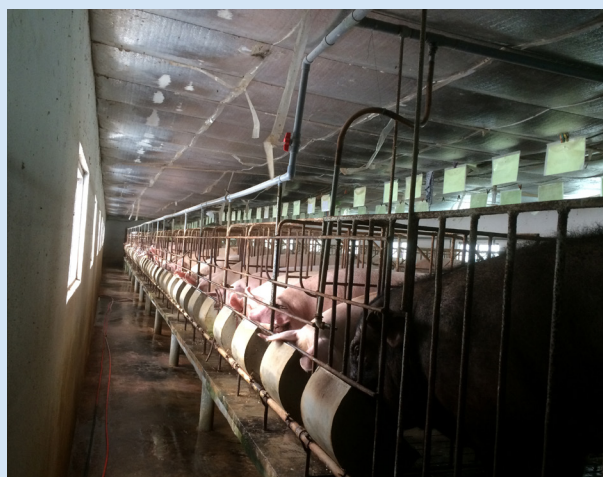
## II. Kỹ thuật chăm sóc lợn cái chữa

### 1. Chuồng trại

- Chuồng trại sạch sẽ, thoáng mát.
- Vệ sinh máng ăn, nền chuồng hàng ngày.

### 2. Chăm sóc nuôi dưỡng

- Kiểm tra sức khỏe đàn lợn: Lượng thức ăn thu nhận, trạng thái....



Kiểm tra khi lợn ăn

- Kiểm tra lợn có chữa:

Quan sát bên ngoài: Lần 1 ngày 18 - 24 và lần 2 ngày 38 - 42 sau khi phối, phát hiện lợn động dục trở lại.

Kiểm tra bằng máy siêu âm: Lần 1 vào 25 - 30 ngày và lần 2 vào 38 - 42 ngày sau khi phối.

- Chăm sóc lợn cái có chữa:

Tắm cho lợn 1 lần/ngày khi thời tiết không lạnh.

Thức ăn, nước uống đảm bảo chất lượng.

Cho ăn: 2 lần (sáng, chiều)/ngày.

+ Lợn nái chữa kỳ I: Từ 1 - 84 ngày, ăn thức ăn lợn chữa: 2 - 2,5 kg.

+ Lợn nái chữa kỳ II: Từ 85 - 107 ngày, ăn thức ăn lợn chữa: 2,5 - 3 kg.

Từ 108 - 110 ngày, ăn thức ăn lợn đẻ: 2,5 - 3 kg.

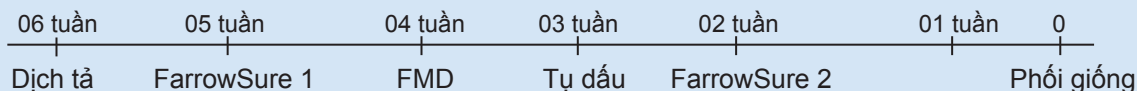
Từ 111 - 113 ngày, ăn thức ăn lợn đẻ: 2 kg.

### 3. Thú y

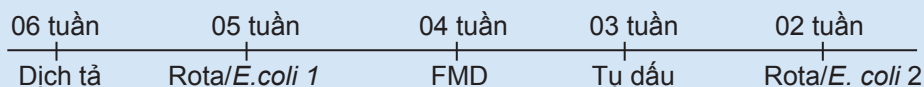
Tiêm vắc-xin phòng bệnh cho lợn chữa theo quy trình thú y.

#### NÁI HẬU BỊ - CHỮA LỬA 1

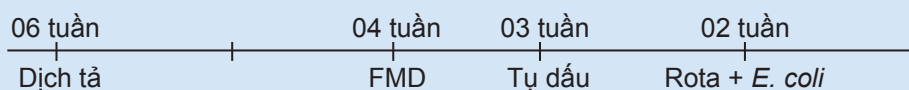
##### Trước phối giống lần đầu



##### Trước ngày đẻ dự kiến



#### NÁI RA MANG THAI (tuần trước đẻ)



Ghi chú: FarrowSure là vắc-xin phòng Lepto, Parvo, Erysipelas; FMD là vắc-xin phòng bệnh lở mồm long móng

**TS. NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG**  
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

## Kỹ thuật

# TRỒNG RAU CẢI NGỌT AN TOÀN

### 1. Thời vụ gieo trồng

Rau cải ngọt có thể trồng quanh năm, nhưng thường trồng ở 2 vụ chính sau:

Vụ xuân hè: Gieo hạt từ tháng 2 đến tháng 6;

Vụ thu đông: Gieo hạt từ tháng 8 đến tháng 11.

Nếu gieo vào cuối vụ xuân hè hoặc đầu vụ thu đông nên làm vòm và lưới che chắn nhằm hạn chế ảnh hưởng trực tiếp của mưa lớn và nắng nóng.

### 2. Chọn giống

Sử dụng giống sạch bệnh, có nguồn gốc rõ ràng, có trong Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành hoặc giống địa phương, giống cây trồng bản địa đã được sản xuất và tiêu dùng ưa chuộng. Lượng hạt giống cần 350 - 400 g/sào (360m<sup>2</sup>).

### 3. Kỹ thuật làm đất, gieo hạt

Chọn đất trồng cải phải ở khu vực không nhiễm kim loại nặng như đồng (Cu), chì (Pb), thủy ngân (Hg), Asen (As)... , cách xa các nguồn ô nhiễm về hóa chất công nghiệp, bệnh viện và đường giao thông.

\* **Làm đất:** Đất phù hợp cho cải ngọt là loại đất thịt nhẹ, đất cát pha, tơi xốp, giàu mùn và dinh dưỡng, độ pH từ 5,5 đến 6,5. Dọn sạch cỏ dại và tàn dư cây trồng; làm đất kỹ, tơi nhỏ; lên luống cao 25 cm, mặt luống rộng từ 1,0 - 1,2 m, bằng phẳng để thoát nước để tránh ngập úng khi gặp mưa.

\* **Gieo hạt:** Nên trộn hạt giống với đất bột và chia đôi để gieo 2 lượt cho hạt phân bố đều trên mặt luống. Gieo hạt xong cào nhẹ hoặc dùng tay xoa nhẹ, đều trên mặt luống và phủ một lớp rơm rạ hoặc trấu mỏng trên mặt luống, sau đó dùng ô doa tưới nước đủ ẩm.

### 4. Bón phân

Sử dụng phân bón có nguồn gốc rõ ràng, có tên trong Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành, không sử dụng trực tiếp phân tươi (chất thải của người, động vật). Trường hợp sử dụng các loại phân này phải được xử lý hoai mục và đảm bảo vệ sinh môi trường. Lượng phân và phương pháp bón như sau:

| Loại phân              | Lượng bón |          | Bón lót (%) | Bón thúc (%) |       | Ghi chú   |
|------------------------|-----------|----------|-------------|--------------|-------|---|
|                        | (kg/ha)   | (kg/sào) |             | Lần 1        | Lần 2 |   |
| Phân chuồng ủ hoại mục | 15000     | 550-600  | 100         | -            | -     | Bón thúc lần 1 sau gieo 7 - 10 ngày, lần 2 sau gieo 15 - 20 ngày. |
| Đạm urê                | 150       | 5,5      | 30          | 40           | 30    |   |
| Lân supe               | 320 - 420 | 11 - 15  | 100         | -            | -     |   |
| Kali sulfat            | 70        | 2,5      | 50          | 30           | 20    |   |



Chú ý: Đảm bảo thời gian cách ly với phân đạm urê ít nhất 10 ngày trước khi thu hoạch.

### 5. Tưới nước và chăm sóc

- Nguồn nước tưới phải sạch, không bị ô nhiễm hóa chất và vi sinh vật gây bệnh. Tốt nhất sử dụng nước sông, nước hồ lớn không bị ô nhiễm để tưới.

- Sau khi trồng mỗi ngày tưới đẫm một lần; sau đó cứ 2 - 3 ngày tưới một lần đảm bảo thường xuyên giữ cho cây đủ ẩm.

- Tia cây làm 02 lần: Lần 1 khi cây đạt 2 - 3 lá thật và lần 2 khi cây đạt 4 - 5 lá thật, để cây với khoảng cách 10 - 15 cm.

- Làm cỏ và loại bỏ cây bệnh, lá bệnh tạo cho ruộng rau thông thoáng, nhằm hạn chế sâu bệnh.

### 6. Phòng trừ sâu bệnh

Áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp sau đây:

#### \* Biện pháp kỹ thuật canh tác

- Cày sâu, phơi ải ngay sau khi kết thúc thu hoạch để chôn vùi các mầm bệnh còn sót lại trên mặt đất có thể lây nhiễm vụ sau.

- Sử dụng hạt giống tốt, sạch bệnh. Bón phân cân đối, đúng quy trình, đúng giai đoạn sinh trưởng giúp cây cải phát triển khỏe mạnh, chống chịu với sâu bệnh gây hại.

- Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng, dùng biện pháp thủ công ngắt bỏ lá hoặc cây bị bệnh, trứng và sâu non của các loài sâu như: sâu tơ, bọ nhảy, sâu xanh bướm trắng và vọt bướm khi vũ hóa rộ.

- Trong mùa mưa cần làm giàn che và che phủ đất bằng rơm hoặc màng che phủ nilon để vừa che mưa vừa tránh đất bám lên cây để giảm thiểu các loại bệnh. Có thể trồng cải trong nhà lưới giúp cây phát triển khỏe và chống chịu bệnh tốt hơn.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình sinh trưởng cây trồng và diễn biến sâu bệnh, thiên địch để có biện pháp quản lý cây trồng và dịch hại trên đồng ruộng, chú ý các đối tượng: sâu tơ, bọ nhảy, sâu xanh bướm trắng, rệp, bệnh lở cổ rễ, thối nhũn,... Chú ý bảo vệ các loại thiên địch như: nhện bắt mồi, ong ký sinh,

bọ 3 khoang, bọ rùa đỏ, giòi ăn rệp,... bằng cách không phun thuốc khi mật độ sâu bệnh còn thấp.

**\* Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật:** Chỉ phun thuốc khi mật độ sâu bệnh cao trên ngưỡng gây hại kinh tế, sử dụng thuốc có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng trên rau do Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định. Khi sử dụng thuốc cần tuân thủ nguyên tắc 4 đúng, ưu tiên thuốc có nguồn gốc sinh học, sử dụng đúng theo hướng dẫn của từng loại thuốc theo khuyến cáo của nhà sản xuất trên bao bì, bảo đảm thời gian cách ly của từng loại thuốc. Không phun thuốc khi trời mưa hoặc nắng to.

- Đối với bọ nhảy: Phun trừ khi mật độ cao bằng chế phẩm BT, ViBT,...

- Đối với sâu tơ: Dùng các loại thuốc như Biocin 16WP, ViBT 32000WP, Bitadin WP, Dibamec 1.8EC,... sâu tơ là loại hay nhờn thuốc nên chú ý thay đổi thuốc hoặc phối hợp các loại thuốc với nhau.

- Đối với rệp, sâu ăn lá khác sử dụng: Cofidor, Trebon 30EC, Tango 800WG.

- Đối với bệnh thối nhũn, chết cây: Xử lý bằng các loại thuốc như Carbenvil 50SC, Carben 50SC, Viroxyl 58BTN, Kasumin 2L, Daconil 75WP...

**\* Lưu ý các biện pháp an toàn cho người khi phun thuốc bảo vệ thực vật:** Phải có đầy đủ mũ, khẩu trang, găng tay, quần áo bảo hộ. Phun thuốc xuôi theo chiều gió.

### 7. Thu hoạch

Thiết bị, dụng cụ thu hoạch phải đảm bảo chắc chắn và vệ sinh sạch sẽ trước và sau khi sử dụng. Thu hoạch đúng thời gian cách ly thuốc bảo vệ thực vật và phân bón. Khi thu hoạch không để sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với đất, loại bỏ các lá gốc, lá già, lá sâu bệnh, chú ý rửa bằng nước sạch và không làm giập nát, để nơi khô mát, sau đó đóng vào bao bì sạch để vận chuyển đến nơi tiêu thụ. Phương tiện vận chuyển đảm bảo sạch sẽ, không vận chuyển chung với hàng hóa có nguy cơ gây ô nhiễm. ■

TTKNQG

# QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA

## VỀ CƠ SỞ

# NUÔI CÁ TRA *trong ao*

**B**ộ Nông nghiệp và PTNT ban hành QCVN 02-20:2014/BNNPTNT kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2014 về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi cá tra trong ao - điều kiện bảo đảm vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm. Bản tin Thông tin Khuyến nông Việt Nam giới thiệu một số nội dung chính như sau:

### I. Cơ sở hạ tầng

**Ao nuôi:** Bờ ao chắc chắn bảo đảm không rò rỉ, sạt lở và xói mòn; độ sâu mực nước ao nuôi tối thiểu 3 m. Hệ thống (cống hoặc ống dẫn) cấp và thoát nước riêng biệt. Không có cống thông giữa các ao nuôi.

**Khu vực chứa bùn thải:** Có bờ ngăn, không để thoát ra môi trường xung quanh. Có diện tích tối thiểu 10% tổng diện tích ao nuôi.

**Khu chứa nguyên vật liệu:** Có mái che, khô ráo, thông thoáng. Được ngăn riêng biệt cho từng loại nguyên vật liệu. Thức ăn, ngư cụ, thuốc, vi sinh vật, chế phẩm sinh học, hóa chất và chất xử lý cải tạo môi trường sử dụng trong quá trình nuôi được đặt trên kệ. Kệ đặt cách tường nhà ít nhất 0,3 m và cách nền nhà ít nhất 0,3 m; có biện pháp ngăn chặn côn trùng và động vật gây hại. Khu chứa xăng dầu phải cách biệt ao nuôi, hệ thống cấp nước bảo đảm không rò rỉ ra khu vực xung quanh.

**Dụng cụ, thiết bị:** Trong quá trình nuôi, dụng cụ, thiết bị chỉ được dùng chung giữa các ao nuôi sau khi đã vệ sinh sạch sẽ. Dụng cụ, thiết bị sau mỗi đợt sử dụng phải được vệ sinh sạch sẽ và phơi khô. Động cơ và thiết bị sử dụng trong cơ sở nuôi bảo đảm không bị rò rỉ xăng, dầu ra khu vực xung quanh.

### II. Hoạt động nuôi cá tra

#### Chuẩn bị ao nuôi

Trước khi thả giống, cơ sở phải cải tạo ao bảo đảm đáy ao phẳng, dốc nghiêng về cống thoát, không bị thấm, không có mùn bã hữu cơ.

Chất lượng nước cấp vào ao nuôi bảo đảm giá trị của các thông số được quy định tại bảng 1. Không có địch hại (tôm, cua, còng, ốc, côn trùng, cá tạp...) trong ao.

**Bảng 1. Chất lượng nước cấp vào ao nuôi và nước ao nuôi cá tra**

| TT | Thông số         | Đơn vị                  | Giá trị cho phép |
|----|------------------|-------------------------|------------------|
| 1  | Ôxy hòa tan (DO) | mg/l                    | ≥ 2,0            |
| 2  | pH               |                         | 7 - 9            |
| 3  | Độ kiềm          | mg CaCO <sub>3</sub> /l | 60 - 180         |
| 4  | NH <sub>3</sub>  | mg/l                    | ≤ 0,3            |
| 5  | H <sub>2</sub> S | mg/l                    | ≤ 0,05           |
| 6  | Nhiệt độ         | °C                      | 25 - 32          |

#### Giống thả nuôi

Giống thả nuôi phải có các giấy tờ, hóa đơn ghi xuất xứ rõ ràng; giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan có thẩm quyền. Cỡ giống thả nuôi: Chiều dài tối thiểu 10 cm hoặc chiều cao thân tối thiểu 17 mm.

#### Thức ăn

Thức ăn sử dụng trong quá trình nuôi phải có trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam, có nhãn hàng hóa đầy đủ theo quy định về ghi nhãn hàng hóa và được bảo quản theo hướng dẫn ghi trên nhãn hàng hóa.

Trường hợp sử dụng thức ăn tự chế phải bảo đảm: Không có *Salmonella*, nấm mốc độc (*Aspergillus flavus*), độc tố aflatoxin B1; không chứa kháng sinh, hóa chất cấm sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

Thức ăn cho từng cỡ cá, liều lượng và số lần cho ăn trong ngày thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc cơ quan quản lý nhà nước.



### Thuốc, vi sinh vật, chế phẩm sinh học, hóa chất và chất xử lý cải tạo môi trường

Thuốc, vi sinh vật, chế phẩm sinh học, hóa chất và chất xử lý cải tạo môi trường dùng cho việc phòng, trị bệnh cá, xử lý, cải tạo ao nuôi phải có trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam; có nhãn hàng hóa đầy đủ theo quy định về ghi nhãn hàng hóa và được bảo quản theo hướng dẫn ghi trên nhãn hàng hóa.

Liều lượng và số lần sử dụng thuốc, vi sinh vật, chế phẩm sinh học, hóa chất và chất xử lý cải tạo môi trường trong ngày thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc cơ quan quản lý nhà nước.

#### Môi trường ao nuôi

Kiểm tra hàng ngày đối với các chỉ tiêu: oxy hòa tan (DO), pH, nhiệt độ và 3 - 5 ngày/lần đối với các chỉ tiêu: độ kiềm, NH<sub>3</sub>, H<sub>2</sub>S bảo đảm giá trị của các thông số quy định tại bảng 1.

#### Sức khỏe cá nuôi

Khi phát hiện cá có dấu hiệu bất thường hoặc chết, chủ cơ sở phải báo cáo ngay cho cán bộ thú y xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất; đồng thời báo ngay cho các hộ nuôi xung quanh biết để có biện pháp phòng, chống dịch.

Không chuyển cá bệnh từ ao này sang ao khác trong thời gian đang có bệnh xảy ra. Các ao nuôi cá bị bệnh, sau khi thu hoạch hoặc tiêu hủy phải khử trùng nước trong ao; tẩy trùng, sát khuẩn, xử lý nền đáy; diệt giáp xác và các vật chủ trung gian truyền bệnh trong ao.

Những người tham gia quá trình xử lý, tiêu hủy cá phải thực hiện việc vệ sinh cá nhân để tiêu diệt mầm bệnh, tránh làm phát tán mầm bệnh ra các địa điểm khác.

### Thu hoạch

Khu vực cân, giao cá không bị ngập nước và đọng nước. Không để nước chảy vào ao nuôi. Dụng cụ chứa cá sau thu hoạch phải làm bằng vật liệu bền, không thấm nước, không gỉ sét, không bị ăn mòn, có bề mặt nhẵn.

Phải tuân thủ quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT về thời gian ngừng sử dụng thuốc, hóa chất trước khi thu hoạch cá.

### III. Nước thải, chất thải

Nước từ ao nuôi chỉ được xả ra môi trường xung quanh khi bảo đảm giá trị của các thông số quy định tại bảng 2. Không xả nước thải sinh hoạt vào ao nuôi và hệ thống cấp nước. Rác thải trong sinh hoạt, bao bì của các sản phẩm sử dụng trong cơ sở nuôi phải được cho vào thùng chứa có nắp đậy. Thùng chứa không được đặt trên bờ ao nuôi.

**Bảng 2. Chất lượng nước thải từ ao nuôi trước khi thải ra môi trường bên ngoài**

| TT | Thông số                | Đơn vị    | Giá trị cho phép |
|----|-------------------------|-----------|------------------|
| 1  | pH                      |           | 5,5 - 9,0        |
| 2  | BOD <sub>5</sub> (20°C) | mg/l      | ≤ 50             |
| 3  | COD                     | mg/l      | ≤ 150            |
| 4  | Chất rắn lơ lửng        | mg/l      | ≤ 100            |
| 5  | Coliform                | MPN/100ml | ≤ 5.000          |

### IV. Lao động kỹ thuật

Công nhân làm việc tại cơ sở nuôi phải được tập huấn về an toàn thực phẩm, an toàn lao động, bảo vệ môi trường; hướng dẫn cách bảo quản và sử dụng thức ăn, thuốc, vi sinh vật, chế phẩm sinh học, hóa chất và chất xử lý cải tạo môi trường cho cá tra ■



# KỸ THUẬT TRỒNG THẢO QUẢ

**T**hảo quả (*Amomum aromaticum* Roxb), tên khác: Đò ho, Thảo đậu khấu, Mác hấu. Thuộc họ Gừng (Zingiberaceae). Hạt thảo quả là thuốc chữa đau bụng, đầy chướng, nấc, nôn ọe, tiêu chảy, sốt rét, hôi miệng, sâu răng... Bên cạnh công dụng làm thuốc, thảo quả còn được dùng nhiều làm gia vị.

Cây thảo quả sống lâu năm, cao 2 - 3 m, thân rễ to, phân cành, mọc thành cụm. Cụm hoa dạng bông, mọc từ gốc thân, dài 15 - 20 cm. Đài dạng ống, tràng hoa màu vàng. Quả mọc thành chùm, hình trứng, màu đỏ tím. Hạt màu vàng nâu, có áo hạt, vị ngọt, mùi thơm hơi cay.

Thảo quả là cây đặc biệt ưa bóng, ưa ẩm nên chỉ có thể trồng được dưới tán rừng, có độ tàn che 0,4 - 0,6, ở độ cao 1.300 - 2.200 m, có khí hậu ẩm mát quanh năm, nhiệt độ trung bình năm 13 - 15,3°C, thường xuyên có sương mù, lượng mưa 3.500 - 3.800 mm/năm, độ ẩm không khí trung bình từ 90% đến bão hòa.

## 1. Nhân giống

- *Nhân giống bằng hạt*: Vào tháng 9, tháng 10 khi thu hoạch, chọn những chùm quả già, nhiều quả to, ở cây 5 tuổi trở lên. Bóc vỏ, đãi bỏ phần áo hạt và chỉ lấy hạt chìm. Vườn ươm được chọn kề bên nơi trồng thảo quả, dưới tán rừng, độ che phủ 60%, mặt đất bằng phẳng, đất được làm nhỏ, đánh luống cao.

Hạt giống thu được cần gieo ngay. Gieo hạt xong phải phủ cỏ khô. Hạt sẽ nảy mầm sau khi gieo 40 - 45 ngày. Chú ý, tỉa thưa để có cự ly 20 x 20 cm/cây. Cây con thừa dặm sang luống khác. Cây thảo quả con ở vườn ươm sau 1 - 2 năm mới nhổ đi trồng.

- *Nhân giống bằng nhánh con*: Tách một số nhánh non từ các khóm thảo quả trồng, cao khoảng 1 m, ở gốc còn một đoạn thân rễ, cắt bỏ lá. Loại cây giống này không tốt bằng cây con gieo từ hạt.

- *Thời vụ trồng*: Từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau.

## 2. Kỹ thuật trồng

- *Làm đất*: Đất dưới tán rừng kín thường ẩm, độ cao 1.500 - 2.200 m, bề mặt tương đối bằng phẳng hoặc có độ dốc dưới 15°. Chặt phá bỏ tất cả các loại cây ở tầng dưới tán. Ở tầng tán chỉ để lại một số



Cây thảo quả ra hoa

cây gỗ, đủ tạo nên tàn che 0,4 - 0,6%. Bỏ hố trồng cự ly 3 x 4 m/cây. Thảo quả không cần trồng sâu nhưng cần giẫm chặt gốc. Đất rừng mới khai phá còn màu mỡ không cần bón phân.

- *Chăm sóc*: Thảo quả là cây trồng bán tự nhiên nên chăm sóc đơn giản, ngoại trừ việc chặt phá, làm vệ sinh rừng 2 lần/năm.

+ Lần thứ nhất trước mùa hoa (tháng 2 - 3).

+ Lần thứ hai sau khi thu hoạch quả, lần này cần chặt bỏ những cây thảo quả già.

Chú ý, khi vệ sinh rừng phải nhổ bỏ tất cả những cây xâm lấn xung quanh gốc thảo quả. Cây trồng sau 3 năm bắt đầu có hoa quả, càng về sau càng nhiều hơn. Năng suất cao nhất từ năm thứ 6 - 15, trung bình 0,2 - 0,3 tấn quả khô/ha/năm và cây trồng có thể thu hoạch trong vòng hơn 20 năm.

## 3. Thu hoạch, chế biến

Vào khoảng tháng 10 đến hết tháng 11, khi thảo quả già thì tiến hành thu hoạch. Dùng dao cắt cả chùm quả đem về phơi hoặc sấy. Hiện nay, hầu hết những rừng trồng thảo quả thường xa nơi ở của các đồng bào, đi lại khó khăn. Để giảm công chuyên chở, vào mùa thu hoạch đồng bào thường làm lều ở tạm và sấy thảo quả luôn trong rừng. Khi sấy nên để cả chùm nhằm tạo độ thông thoáng cho nhanh khô, dễ đảo khi sấy. Khi quả đã khô tách lấy từng quả (bỏ cuống chung), đóng bao vận chuyển về nhà. Tuy nhiên cần nhắc nhở bà con hết sức lưu ý và cẩn thận trong công tác phòng cháy chữa cháy khi sấy thảo quả trong rừng để phòng hỏa hoạn.

Thảo quả khô cần để nơi khô ráo, tránh ẩm vì dễ mốc■

TTKNQG



## HỘP THƯ KHUYẾN NÔNG

**Hỏi:** Cải bắp và su hào của gia đình tôi trồng được 1 tháng bị khô lá, cháy lá rồi chết, chúng tôi đã tiến hành phun thuốc trừ bệnh thán thư được 1 ngày. Xin hỏi cách khắc phục?

*Đỗ Ngọc Trang*

*Xuân Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa*

**Đáp:** Theo anh/chị mô tả thì cải bắp, su hào của gia đình bị bệnh cháy bìa lá (có nơi gọi là bệnh cháy lá bắp cải). Bệnh gây ra bởi vi khuẩn *Xanthomonas campestris* pv. *Campestris*, được coi là bệnh quan trọng nhất và phá hoại nhất của cây họ Thập tự, lây nhiễm tất cả các giống bắp cải và các loại họ Thập tự như su hào, súp lơ, cải xanh, củ cải...

Cải bắp có thể nhiễm bệnh ở bất kỳ giai đoạn nào của chu kỳ sống. Các triệu chứng đặc trưng là vết bệnh có hình chữ V mũi nhọn hướng vào gân chính của lá, gây hoại tử kéo dài từ mép lá và làm đen các mô mạch dẫn



truyền. Bệnh phát triển mạnh ở vùng có khí hậu ẩm và ẩm ướt, lan truyền nhanh chóng trên đồng ruộng. Các cây thuộc họ Thập tự, bao gồm bắp cải, su hào, súp lơ, cải xanh, cải xoăn, củ cải... đều bị nhiễm bệnh này.

**\* Biện pháp phòng trừ:**

- Sử dụng hạt giống hoặc cây con sạch bệnh;

- Xử lý hạt giống bằng nước nóng 50°C trong 20 phút, hoặc hóa chất điều trị với Sodium hypochlorite, Hydrogen peroxide... (theo hướng dẫn sử dụng);

- Kiểm soát côn trùng, các loại sâu hại để giảm bệnh phát sinh;

- Luân canh cây trồng với các cây trồng khác không thuộc họ Thập tự (2 - 3 năm);

- Dọn sạch các tàn dư cây trồng họ Thập tự sau khi thu hoạch;

- Bón phân cân đối, hợp lý, tăng cường bón kali là biện pháp kiểm soát bệnh cháy bìa lá.

Khi cây bị nhiễm bệnh có thể sử dụng thuốc Kasuran 47WP pha 50 g thuốc cho bình 16 lít, phun ướt đều trên mặt lá vào sáng sớm hoặc chiều mát. Không phun khi trời nắng to hoặc có mưa.

Ngoài ra có thể sử dụng thuốc Kasumin 2L pha 30 - 40 ml thuốc cho 1 bình 8 - 10 lít nước. Phun phòng (hoặc tưới gốc) 1 đến 2 lần ở thời kỳ cây con hoặc 3 - 4 lần ở thời kỳ cây trước khi bệnh xuất hiện, phun định kỳ 7 - 10 ngày/lần.

**Hỏi:** Gà 3 tháng tuổi bị ho khặc, lâu ngày rồi óm, khô chân, khi chết bị tím mào, chảy nhớt quanh miệng, ăn kém. Đàn gà của gia đình tôi đã bị 2 tháng và có dùng ti lân đỏc, B Complex, thuốc bổ nhưng không khỏi. Xin hỏi quý báo cách khắc phục ?

*Trịnh Thành Nghiệp*

*Châu Thành, Long An*

**Đáp:** Với các triệu chứng như trên, gà của bác đã bị mắc bệnh CRD đây là bệnh hô hấp mãn tính ở gà do *Mycoplasma* gây nên. Để chữa bệnh, trước hết bác cần vệ sinh phòng bệnh, cách ly gà ốm và gà khỏe. Tiến hành tẩy uế chuồng trại và môi trường xung quanh. Cần chú ý tạo độ thông thoáng cho chuồng gà. Điều trị có thể dùng một số thuốc sau: Tylan, Tiamulin, Genta-tylo, Cosmix Fort, Genta-costrim liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Kết hợp bổ sung vitamin, thuốc trợ sức, trợ lực cho gà. Khi điều trị bệnh, việc tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, cải thiện môi trường chăn nuôi, chuồng trại thông thoáng và vệ sinh là điều quan trọng, giúp gà nhanh hồi phục.

**\* Phòng bệnh:**

- Dùng vắc-xin để phòng bệnh.

- Mua gà con giống ở những nơi an toàn bệnh để tránh gà con mắc bệnh từ trứng. Cách ly gà ốm và gà khỏe.

- Định kỳ tẩy uế chuồng trại và môi trường xung quanh ■

# Nông thôn đổi mới

Lâu rồi về thăm quê!  
Bồi hồi mà xao xuyến...  
Quê nhà nay có điện  
Đường nhựa thẳng vào làng.

Khách xa đến ngõ ngàng...  
Cờ bay - Trạm Y tế  
Trên đồi cao gạo nghệ  
Trường học vừa mới xây

Em nhỏ má hây hây  
Quần đen và áo trắng  
Thướt tha đi trong nắng  
Hai bên đường cây xanh

Đường làng đẹp như tranh  
Cánh cò bay qua lại  
Lúa đang thì con gái  
Gió thổi mát cánh đồng.

Lớp tập huấn khuyến nông  
Quan sát tình chân ruộng  
Nước từ con sông Duống  
Kênh dẫn vào lúa lai.

Trong nắng hạn ban mai  
Học viên không biết mệt  
Đất người vui như Tết!  
Kiến thức được bổ sung

Có cầu là có cung  
Chuyển giao ngay công nghệ  
Từ khó biến thành dễ  
Cuộc sống đã hơn xưa.

Chợ xây - tránh nắng mưa  
Nhiều mặt hàng mới lạ  
Dây hàng tôm, hàng cá  
Dây hàng thịt - lợn, gà.

Dây rau, củ quê nhà  
Chợ quê sạch và đẹp  
Chiều tối được dọn dẹp  
Môi trường lại nguyên sơ...

Xanh như núi Bài Thơ  
Quê mình đang thay đổi  
Nông thôn dần đổi mới  
Sáng chiến lược Tam Nông!

**LÊ NGUYỄN LAM THƯ**

phường Phước Long A, quận 9,  
thành phố Hồ Chí Minh



## THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

### TIỀN GIANG: GIÁ CAO CAO TĂNG MẠNH, NÔNG DÂN HƯỞNG LỢI LỚN

Hiện nay, giá ca cao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đang tăng mạnh, bà con nông dân rất phấn khởi bởi nguồn thu nhập khá, nhất là các mô hình ca cao xen canh trong vườn cây ăn trái.

Theo anh Nguyễn Minh Quân - nông dân trồng mô hình ca cao xen trong vườn nhãn vừa là chủ cơ sở thu mua ca cao tại ấp Hội Trí, xã Hội Xuân, huyện Cai Lậy: Giá ca cao tươi hiện đạt 5.000 đồng/kg, tăng 1.500 đồng/kg; ca cao hạt khô giá 60.000 đồng/kg, tăng hơn 5.000 đồng/kg so với tháng trước. Với năng suất bình quân từ 15 - 20 tấn/quả/ha đối với ca cao tươi và khoảng 1,5 - 2 tấn hạt khô/ha, mỗi héc-ta ca cao sau vụ thu hoạch cho lợi nhuận khoảng 100 triệu đồng chưa kể lợi nhuận từ cây ăn trái trồng xen...

Tỉnh Tiền Giang hiện có gần 70.000 ha vườn trồng các loại trái cây chủ lực gồm xoài, nhãn, bưởi, chôm chôm, dứa... là tiềm năng để phát triển cây ca cao dưới tán cây ăn quả nhằm tạo mô hình sinh kế bền vững, giúp tăng thu nhập cho nông hộ. Để tạo thuận lợi cho bà con trong tiêu thụ nông sản, tỉnh đã thành lập Hợp tác xã Ca cao Chợ Gạo, đồng thời phối hợp với Công ty Cargill để mở rộng mạng lưới thu mua trái ca cao, sơ chế hạt ca cao khô, cung ứng nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến các sản phẩm từ cây ca cao.

Theo TTXVN

### ĐỒNG NAI: GIÁ NẤM TĂNG, NHÀ NÔNG TÁI ĐẦU TƯ SẢN XUẤT

Giá các loại nấm tại Đồng Nai hiện đã tăng từ 10.000 - 30.000 đồng/kg so với hồi đầu tháng 7 vừa qua. Giá nấm tăng sau nhiều tháng giảm sút đã giúp nông dân có điều kiện tái đầu tư để tiếp tục sản xuất.

Theo khảo sát, giá nấm mèo đen khô mua tại trại của nông dân là 65.000 đồng/kg (tăng khoảng 20.000 đồng/kg), nấm mèo trắng khô là 75.000 - 80.000 đồng/kg (tăng 30.000 đồng), nấm bào ngư 20.000 đồng/kg (tăng 10.000 đồng). Ngoài ra, giá các loại nấm tươi như nấm rơm, nấm sò cũng tăng từ 10.000 - 15.000 đồng/kg. Nấm được giá, bà con quay trở lại đầu tư sản xuất nên giá nguyên liệu làm nấm đang có xu hướng tăng và khan hiếm. Đây là đợt tăng giá kỷ lục nhất từ đầu tháng 4 đến nay.

Giá các loại nấm tăng cao là do nhiều doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh nấm tại địa phương đã đạt được hợp đồng xuất khẩu nấm sang các thị trường Campuchia, vùng lãnh thổ Đài Loan, Trung Quốc... Theo Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai, tổng diện tích trồng nấm trên địa bàn tỉnh này là 120 ha.

Theo Dân Việt

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

### SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ NĂM 2015 CỦA COLOMBIA CÓ THỂ ĐẠT 13 TRIỆU BAO

Chủ tịch Liên đoàn Cà phê Colombia, ông Juan Esteban Orduz cho biết sản lượng cà phê của Colombia có thể tăng lên tới 13 triệu bao loại 60 kg/bao trong năm 2015 do thời tiết thuận lợi và chương trình cải tổ cây trồng.

Liên đoàn Cà phê dự báo, sản lượng năm 2014 tại Colombia - nước sản xuất hàng đầu thế giới loại cà phê Arabica sạch - đạt từ 11,5 - 12 triệu bao. Chương trình cải tiến cây trồng của Colombia đã mang lại hiệu quả trong những năm gần đây bởi sự phát triển của một loại cây cà phê kháng được bệnh nấm roya. Bệnh nấm này đã làm giảm sản lượng cà phê Trung Mỹ niên vụ 2013/2014. Ước tính rằng khoảng 65% cây cà phê của Colombia hiện nay kháng nấm roya. Thời tiết bất lợi đã đẩy sản lượng của Colombia xuống dưới mức trung bình từ năm 2009 - 2012.

Kể từ khi nước này tiến hành cải tổ cây trồng, sản lượng đã khôi phục và đạt sản lượng từ 10 - 12 triệu bao/năm. Chương trình này được hy vọng sẽ đẩy mức sản lượng trung bình tăng lên đạt từ 12 - 13 triệu bao. Chương trình này đã tăng mật độ cây trung bình lên khoảng 4.900 cây/ha so với mức 4.000 cây/ha trong năm 2006.

Theo Vinanet

### SẢN LƯỢNG GẠO, NGÔ CỦA ẤN ĐỘ CÓ THỂ GIẢM SAU HẠN HẠN

Bộ trưởng Nông nghiệp Ấn Độ Radha Mohan Singh cho biết, sản lượng ngũ cốc lương thực (vụ trồng vào mùa mưa) của nước này sẽ giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 5 năm qua sau khi mùa mưa năm nay đến muộn làm giảm năng suất và diện tích cây trồng.

Sản lượng gạo, ngô và các ngũ cốc khác sẽ đạt tổng cộng 120,3 triệu tấn trong năm nay, so với 129,2 triệu tấn năm ngoái. Sản lượng gạo - loại cây trồng nhiều nhất trong vụ tháng 6 đến tháng 9 - sẽ giảm 4% xuống 88,02 triệu tấn. Việc gieo trồng các loại cây từ gạo tới đậu tương, đậu đỗ... năm nay đều bị chậm trễ bởi khoảng 90% diện tích đất trồng của Ấn Độ không có mưa hồi tháng 6. Ước tính 833 triệu trong tổng cộng 1,2 tỷ người dân nước này sống phụ thuộc vào nông nghiệp - lĩnh vực chiếm 14% tổng sản phẩm quốc nội nước này. Đến tháng 8, đa số các vùng đã có mưa và tình hình mùa vụ được cứu vãn.

Theo Vinanet

## THÔNG TIN KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

### CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

#### TỔNG BIÊN TẬP:

TS. Phan Huy Thông

#### PHÓ TỔNG BIÊN TẬP:

TS. Trần Văn Khởi

TS. Hạ Thuý Hạnh

ThS. Kim Văn Tiêu

#### THƯ KÝ BIÊN TẬP:

ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng

#### BAN BIÊN TẬP:

PGS.TS. Mai Thành Phụng

TS. Nguyễn Việt Khoa

ThS. Đỗ Hồng Quân

ThS. Nguyễn Văn Lung

TS. Nguyễn Thị Liên Hương

ThS. Hoàng Văn Hồng

ThS. Lương Tiến Khiêm

ThS. Đỗ Phan Tuấn

#### TRỤ SỞ TÒA SOẠN:

16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

ĐT: 04. 37711265 - 04. 37282485

Email: tthknqg@gmail.com

Website: www.khuyennongvn.gov.vn

*Giấy phép xuất bản số 32/GP-XBBT  
ngày 18/4/2014*

*Cục Báo chí - Bộ Thông tin và  
Truyền thông*

*Phát hành 02 số/tháng  
Số lượng in: 5000 cuốn/số*

*Thiết kế và in tại Công ty TNHH MTV  
Nhà xuất bản Nông nghiệp - Bộ Nông  
nghiệp và PTNT*

**Bìa 1:** Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp  
và PTNT Vũ Văn Tám (thứ hai từ phải  
sang), lãnh đạo Trung tâm Khuyến  
nông Quốc gia, lãnh đạo tỉnh Lạng  
Sơn cùng các đại biểu tham quan  
gian hàng tại Hội chợ Nông nghiệp và  
Thương mại vùng Đông Bắc 2014

**Ảnh:** Nguyễn Văn Hường  
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

# TRONG SỐ NÀY

## THÔNG TIN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

- Ý kiến kết luận của Bộ trưởng Cao Đức Phát tại Hội nghị bàn giải pháp thúc đẩy khai thác và xuất khẩu cá ngừ 1
- Kết luận của Thứ trưởng Lê Quốc Doanh tại Hội nghị tổng kết sản xuất vụ đông 2013, triển khai kế hoạch vụ đông 2014 các tỉnh phía Bắc 2
- Hội nghị đánh giá kết quả mô hình liên kết sản xuất, sử dụng giống có phẩm cấp trong sản xuất lúa ở vùng đồng bằng sông Cửu Long 3
- Hội nghị triển khai công tác phòng chống đói, rét cho gia súc vụ đông xuân 2014 - 2015 các tỉnh miền núi phía Bắc 4

## SỰ KIẾN KHUYẾN NÔNG

- Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp: 6
  - \* "Hoạt động khuyến nông trong xây dựng nông thôn mới"
  - \* "Giải pháp phát triển đậu tương hàng hóa vùng cao phía Bắc"
- Hội chợ Nông nghiệp và Thương mại vùng Đông Bắc 2014 8

## HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

- Thái Bình: Hiệu quả dự án "Phát triển ngành mây tre đan phục vụ nhu cầu nội tiêu và xuất khẩu" 12  
14

## XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

- Lai Châu: Tám gương tiêu biểu trong phong trào xây dựng nông thôn mới 15

## MÔ HÌNH, ĐIỂN HÌNH TIẾN TIẾN

- Chăn nuôi lợn bản địa và đặc sản ở miền núi đạt hiệu quả kinh tế cao 16
- Hiệu quả từ mô hình hợp tác xã sản xuất lúa 17
- Vĩnh Long: Nông dân Thới Hòa liên kết nuôi ếch đạt hiệu quả 18
- Cao Bằng: Mô hình máy gặt đập liên hợp cho hiệu quả cao 19

## KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

- Kỹ thuật phát hiện lợn cái động dục, thời điểm phối giống và chăm sóc lợn cái chửa 20
- Kỹ thuật trồng rau cải ngọt an toàn 21
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi cá tra trong ao 23
- Kỹ thuật trồng thảo quả 25

## HỎI, ĐÁP VÀ TRAO ĐỔI

## TRANG VĂN NGHỆ

## TIN THỊ TRƯỜNG

26

27

28



## MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG



*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Cao Đức Phát cùng các đại biểu thăm vườn nhãn tại xã Long Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long bị nhiễm bệnh chổi rồng đã được chữa trị đang hồi phục*

Ảnh: Vũ Tiết Sơn - Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



*Cán bộ khuyến nông cùng bà con nông dân tham quan mô hình sản xuất đậu tương tại huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang*

Ảnh: Đỗ Tuấn - Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



*Lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cùng bà con nông dân thăm và kiểm tra mô hình nuôi tôm sú, tôm thẻ theo VietGAP tại huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng*

Ảnh: Quang Hạnh - Trung tâm Khuyến nông Quốc gia